

Số: /SYT-NVY Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

V/v tiến độ khám, kiểm tra sức
khỏe học sinh năm học
2024-2025

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp theo Công văn số 13755/SYT-NVY ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Sở Y tế về tiến độ khám, kiểm tra sức khỏe học sinh năm học 2024–2025, gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức; đến hết ngày 25 tháng 4 năm 2025, Sở Y tế ghi nhận trên Hệ thống quản lý sức khỏe cộng đồng đã có dữ liệu sức khỏe của 880.738 học sinh thuộc 1.628 trường học (bao gồm: 143.968 trẻ mầm non, 328.868 học sinh tiểu học, 247.785 học sinh trung học cơ sở và 159.886 học sinh trung học phổ thông), đạt khoảng 52% tổng số học sinh toàn thành phố.

Hiện nay, năm học 2024 - 2025 sắp kết thúc. Trong khi chờ các đơn vị kỹ thuật của Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố hoàn tất việc kết nối và chuyển đổi dữ liệu hành chính học sinh từ hệ thống quản lý ngành giáo dục sang hệ thống sức khỏe cộng đồng nhằm giảm tải thao tác nhập liệu, các cơ sở khám sức khỏe vẫn đang tiếp tục vừa nhập thông tin hành chính, vừa nhập kết quả khám sức khỏe học sinh.

Nhằm bảo đảm tiến độ hoàn thành nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Y tế đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát dữ liệu khám sức khỏe học sinh, căn cứ theo danh sách đính kèm tại Phụ lục 1. Đối với các trường đã tổ chức khám sức khỏe nhưng dữ liệu chưa được cập nhật đầy đủ trên Hệ thống, đề nghị chủ động phối hợp với đơn vị khám sức khỏe phải khẩn trương nhập hoàn tất dữ liệu. Thời gian hoàn tất cập nhật trước ngày 20 tháng 5 năm 2025.

2. Đối với các trường chưa có dữ liệu sức khỏe học sinh trên Hệ thống, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo: Cung cấp danh sách các cơ sở khám chữa bệnh đã ký hợp đồng khám sức khỏe học sinh với từng cơ sở giáo dục (theo mẫu Phụ lục 2). Gửi về Sở Y tế trước ngày 15 tháng 5 năm 2025 để Sở Y tế nhắc nhở và phối hợp các cơ sở khám bệnh nhập liệu đầy đủ.

Sở Y tế rất mong nhận được sự phối hợp chặt chẽ của Sở Giáo dục và Đào tạo để cùng hoàn thành nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao, góp phần đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trên địa bàn Thành phố được triển khai hiệu quả, đồng bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY (LDTC, NTHT).

(Đính kèm phụ lục 1,2)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Vĩnh Châu

Phụ lục 1

SỐ LƯỢNG HỌC SINH CÁC TRƯỜNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TRA SỨC KHỎE VÀ NHẬP LIỆU TRÊN HỆ THỐNG NĂM HỌC 2024-2025

(Đính kèm Công văn số /SYT-NVY ngày tháng năm 2025)

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1	79000F02	Chuyên Trần Đại Nghĩa	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 1	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	2060
2	7976W44	Lớp Mầm non độc lập tư thực Bồ Câu Nhỏ	Mầm non	Quận 1	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	27
3	79760W08	Lớp Mầm non độc lập tư thực Đồng Bắc	Mầm non	Quận 1	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	67
4	7976001004	Lớp Mầm non độc lập tư thực Vườn Thiên Thần	Mầm non	Quận 1	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	19
5	79760W05	Lớp Mẫu giáo Cầu Kho	Mầm non	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	40
6	79760W03	Lớp Mẫu giáo Hoa Hồng	Mầm non	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	68
7	79760W02	Lớp Mẫu giáo Tôn Thất Tùng	Mầm non	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	51
8	79760328	MN 19/05	Mầm non	Quận 1	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	417
9	79760313	MN 20/10	Mầm non	Quận 1	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	325
10	79760312	MN 30/4	Mầm non	Quận 1	27/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	200
11	79760305	MN Bé Ngoan	Mầm non	Quận 1	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	259
12	mnbenthanh1	MN Bến Thành	Mầm non	Quận 1	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	301
13	79761341	MN Chuồn Chuồn Kim	Mầm non	Quận 1	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	24
14	79760310	MN Cô Giang	Mầm non	Quận 1	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	238
15	79760319	MN DL Sapa	Mầm non	Quận 1	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	595
16	79760309	MN Hoa Lan	Mầm non	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	89
17	79760306	MN Hoa Lư	Mầm non	Quận 1	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	179
18	79760303	MN Hoa Quỳnh	Mầm non	Quận 1	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	110

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
19	79760302	MN Lê Thị Riêng	Mầm non	Quận 1	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	124
20	79760301	MN Nguyễn Cư Trinh	Mầm non	Quận 1	20/11/2024	Trung tâm y tế Quận 1	218
21	79760307	MN Nguyễn Thái Bình	Mầm non	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	198
22	79760311	MN Phạm Ngũ Lão	Mầm non	Quận 1	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	164
23	79760304	MN Tân Định	Mầm non	Quận 1	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	181
24	79760308	MN Tuổi Hồng	Mầm non	Quận 1	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	140
25	79760325	MN Tuổi Thơ	Mầm non	Quận 1	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	171
26	79760406	TH Chương Dương	Tiểu học	Quận 1	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	562
27	79760403	TH Đinh Tiên Hoàng	Tiểu học	Quận 1	10/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	307
28	79760415	TH Đuốc Sóng	Tiểu học	Quận 1	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	480
29	79760402	TH Kết Đoàn	Tiểu học	Quận 1	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	935
30	79760408	TH Khai Minh	Tiểu học	Quận 1	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	300
31	79760404	TH Lê Ngọc Hân	Tiểu học	Quận 1	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	724
32	79760418	TH Lương Thế Vinh	Tiểu học	Quận 1	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	998
33	79760414	TH Nguyễn Bình Khiêm	Tiểu học	Quận 1	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	662
34	79760416	TH Nguyễn Huệ	Tiểu học	Quận 1	30/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	303
35	79760410	TH Nguyễn Thái Bình	Tiểu học	Quận 1	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	26
36	79760409	TH Nguyễn Thái Học	Tiểu học	Quận 1	19/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	6
37	79760413	TH Phan Văn Trị	Tiểu học	Quận 1	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	505
38	79760419	TH Quốc tế Á Châu	Tiểu học	Quận 1	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	108

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
39	79760407	TH Trần Hưng Đạo	Tiểu học	Quận 1	24/03/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	7
40	79760411	TH Trần Khánh Dư	Tiểu học	Quận 1	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	388
41	79760501	THCS Chu Văn An	Trung học Cơ sở	Quận 1	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	1030
42	79760508	THCS Đồng Khởi	Trung học Cơ sở	Quận 1	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	1043
43	79760507	THCS Đức Trí	Trung học Cơ sở	Quận 1	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	1007
44	79760509	THCS Huỳnh Khương Ninh	Trung học Cơ sở	Quận 1	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	775
45	79760503	THCS Minh Đức	Trung học Cơ sở	Quận 1	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	916
46	79760504	THCS Nguyễn Du	Trung học Cơ sở	Quận 1	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	941
47	79760502	THCS Trần Văn Ôn	Trung học Cơ sở	Quận 1	14/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	6
48	7900004036	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 1	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	533
49	79760505	THCS Văn Lang	Trung học Cơ sở	Quận 1	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	547
50	79760506	THCS Võ Trường Toản	Trung học Cơ sở	Quận 1	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	1136
51	79760419	THCS, THPT Á Châu	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 1	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	185
52	79000869	THCS-THPT Lương Thế Vinh	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 1	01/01/2025	Trung tâm y tế Quận 1	2403
53	79000701	THPT Bùi Thị Xuân	Trung học Phổ thông	Quận 1	08/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	2243
54	79000809	THPT Đăng Khoa	Trung học Phổ thông	Quận 1	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận 1	393
55	79000871	THPT Năng Khiếu TDTT	Trung học Phổ thông	Quận 1	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	432

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
56	79000742	THPT TENLOMAN	Trung học Phổ thông	Quận 1	04/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1690
57	79000702	THPT TRƯNG VƯƠNG	Trung học Phổ thông	Quận 1	11/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	2174
58	79000874	TH-THCS-THPT Vinschool	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 1	18/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	1250
59	79000902	Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn	Giáo dục thường xuyên	Quận 1	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	189
60	79760901	Trung tâm GDTX Quận 1	Giáo dục thường xuyên	Quận 1	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	348
61	79770w07	Lớp mẫu giáo Tân Đức	Mầm non	Quận 3	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	40
62	7977001001	Lớp MG Nhà của bé	Mầm non	Quận 3	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	47
63	79770w09	Mẫu giáo Hoa Hồng	Mầm non	Quận 3	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	32
64	79770W04	MG 157 Hai Bà Trưng	Mầm non	Quận 3	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	54
65	79770204	MG Sương Mai	Mầm non	Quận 3	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	229
66	79770205	MG Thiên Thanh	Mầm non	Quận 3	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 3	208
67	79770301	MN 1	Mầm non	Quận 3	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	239
68	79770312	MN 10	Mầm non	Quận 3	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	48
69	79770313	MN 11	Mầm non	Quận 3	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	164
70	79770335	MN 12	Mầm non	Quận 3	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	147
71	79770315	MN 13	Mầm non	Quận 3	01/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	53
72	79770316	MN 14	Mầm non	Quận 3	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	142
73	79770302	MN 2	Mầm non	Quận 3	26/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	201
74	79770303	MN 3	Mầm non	Quận 3	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	90
75	79770318	MN 4	Mầm non	Quận 3	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	302
76	79770305	MN 5	Mầm non	Quận 3	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	96

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
77	79770306	MN 6	Mầm non	Quận 3	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 3	252
78	79770319	MN 7	Mầm non	Quận 3	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	147
79	79770310	MN 8	Mầm non	Quận 3	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	142
80	79770311	MN 9	Mầm non	Quận 3	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận 3	251
81	79770342	Mn Bé Ong Sài Gòn	Mầm non	Quận 3	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	34
82	79770327	Mn Hải Yến	Mầm non	Quận 3	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	125
83	79770w19	MN Hạnh phúc	Mầm non	Quận 3	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	45
84	79776322	MN Hoa Mai	Mầm non	Quận 3	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	421
85	79770353	MN Ngôi Nhà Bé Thơ	Mầm non	Quận 3	07/03/2025	Trung tâm y tế Quận 3	24
86	7977001003	MN Quận 3	Mầm non	Quận 3	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	159
87	79000301	MN Thành Phố	Mầm non	Quận 3	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 3	475
88	79770360	Mn thế giới Mặt trời	Mầm non	Quận 3	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	42
89	79770343	Mn Thiên Phước	Mầm non	Quận 3	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	167
90	79770359	MN TTC CC Sài Gòn	Mầm non	Quận 3	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	65
91	79770354	Mn Tuệ Đức	Mầm non	Quận 3	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	17
92	79770320	MN Tuổi thơ 7	Mầm non	Quận 3	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận 3	365
93	79770321	MNTuổi thơ 8	Mầm non	Quận 3	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	92
94	79770w06	Nhóm trẻ Hồng Ân	Mầm non	Quận 3	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	22
95	BBD0134C	TH Đại học TH Sài Gòn	Tiểu học	Quận 3	26/11/2024	Trung tâm y tế Quận 3	911
96	79770403	TH Kỳ Đồng	Tiểu học	Quận 3	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	1372
97	79770406	TH Lương Định Của	Tiểu học	Quận 3	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	2
98	79770404	TH Mê Linh	Tiểu học	Quận 3	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	329
99	79770407	TH Nguyễn Sơn Hà	Tiểu học	Quận 3	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	124
100	79770408	TH Nguyễn Thái Sơn	Tiểu học	Quận 3	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 3	302
101	79770409	TH Nguyễn Thanh Tuyền	Tiểu học	Quận 3	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	470
102	79770410	TH Nguyễn Thi	Tiểu học	Quận 3	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	283

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
103	79770411	TH Nguyễn Thiện Thuật	Tiểu học	Quận 3	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	388
104	79770412	TH Nguyễn Việt Hồng	Tiểu học	Quận 3	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	604
105	79770413	TH Phan Đình Phùng	Tiểu học	Quận 3	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	1
106	79770414	TH Phan Văn Hân	Tiểu học	Quận 3	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	344
107	79770417	TH Trần Quang Diệu	Tiểu học	Quận 3	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	379
108	79770418	TH Trần Quốc Thảo	Tiểu học	Quận 3	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận 3	358
109	79770420	TH Trương Quyền	Tiểu học	Quận 3	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	741
110	7900004015	TH Tương Lai quận 3	Tiểu học	Quận 3	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	43
111	7977002001	TH Việt Nam Tinh Hoa	Tiểu học	Quận 3	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	52
112	79760419	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 3	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận 1	26
113	79770509	THCS Bạch Đằng	Trung học Cơ sở	Quận 3	24/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	685
114	79770506	THCS LÊ QUÝ ĐÔN	Trung học Cơ sở	Quận 3	10/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1
115	79770511	THCS PHAN SÀO NAM	Trung học Cơ sở	Quận 3	21/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	506
116	79770508	THCS Thăng Long	Trung học Cơ sở	Quận 3	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận 3	245
117	79000705	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Trung học Phổ thông	Quận 3	22/10/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	472
118	79000743	THPT MARIE CURIE	Trung học Phổ thông	Quận 3	25/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	3385
119	79000796	THPT Nguyễn Thị Diệu	Trung học Phổ thông	Quận 3	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận 3	505
120	79000704	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Trung học Phổ thông	Quận 3	11/04/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	64
121	79770901	Trung Tâm giáo dục TX Quận 3	Giáo dục thường xuyên	Quận 3	07/12/2024	Trung tâm y tế Quận 3	619

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
122	7900004008	Chuyên Biệt 1 Tháng 6	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 4	17/04/2025	Trung tâm y tế Quận 4	48
123	79773307	Mầm Non 10	Mầm non	Quận 4	10/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	199
124	79773308	Mầm Non 12	Mầm non	Quận 4	18/04/2025	Trung tâm y tế Quận 4	95
125	79773311	Mầm Non 14	Mầm non	Quận 4	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	115
126	79773312	Mầm non 15	Mầm non	Quận 4	21/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	294
127	79773301	Mầm non 2	Mầm non	Quận 4	14/04/2025	Trung tâm y tế Quận 4	28
128	79773302	Mầm non 3	Mầm non	Quận 4	03/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	270
129	79773304	Mầm Non 6	Mầm non	Quận 4	09/04/2025	Trung tâm y tế Quận 4	247
130	79773306	Mầm non 9	Mầm non	Quận 4	27/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	212
131	79773303	MẦM NON NGUYỄN TẤT THÀNH	Mầm non	Quận 4	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	341
132	79773314	MN Ban Mai	Mầm non	Quận 4	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	449
133	79773309	MN Sao Mai 12	Mầm non	Quận 4	14/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	334
134	79773310	MN Sao Mai 13	Mầm non	Quận 4	11/04/2025	Trung tâm y tế Quận 4	246
135	79773044	MN Thiên Thần nhỏ	Mầm non	Quận 4	02/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	141
136	79773413	TH Đinh Bộ Lĩnh	Tiểu học	Quận 4	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	494
137	79773402	TH Đoàn Thị Điểm	Tiểu học	Quận 4	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	733
138	79773408	TH Bạch Đằng	Tiểu học	Quận 4	31/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	590
139	79773409	TH Bến Cảng	Tiểu học	Quận 4	20/02/2025	Trạm y tế phường 13 - Quận 4, Trung tâm y tế Quận 4	287
140	79773405	TH Đặng Trần Côn	Tiểu học	Quận 4	06/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	664
141	79773403	TH Lê Thánh Tôn	Tiểu học	Quận 4	13/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	552
142	79773406	TH Lý Nhơn	Tiểu học	Quận 4	27/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	527
143	79773415	TH Nguyễn Thái Bình	Tiểu học	Quận 4	01/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	467

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
144	79773414	TH Nguyễn Trường Tộ	Tiểu học	Quận 4	11/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
145	79773416	TH Nguyễn Văn Trỗi	Tiểu học	Quận 4	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	939
146	79773410	TH Xóm Chiếu	Tiểu học	Quận 4	17/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	693
147	79773507	THCS Khánh Hội	Trung học Cơ sở	Quận 4	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	738
148	79773501	THCS Nguyễn Huệ	Trung học Cơ sở	Quận 4	18/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	912
149	79773503	THCS Tăng Bạt Hổ	Trung học Cơ sở	Quận 4	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 4	1408
150	79773504	THCS Vân Đồn	Trung học Cơ sở	Quận 4	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	1129
151	79000842	THPT Nguyễn Hữu Thọ	Trung học Phổ thông	Quận 4	21/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	2157
152	79773901	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo dục thường xuyên	Quận 4	27/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	142
153	79773502	Trường THCS Quang Trung	Trung học Cơ sở	Quận 4	02/03/2025	Trung tâm y tế Quận 4	918
154	79774301	Mầm Non 1	Mầm non	Quận 5	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	222
155	79774311	Mầm Non 10	Mầm non	Quận 5	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	181
156	79774304	Mầm Non 3	Mầm non	Quận 5	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	164
157	79774309	Mầm Non 8	Mầm non	Quận 5	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	130
158	79774318	MN Hòa Mi 1	Mầm non	Quận 5	18/11/2024	Trung tâm y tế Quận 8	419
159	79774203	MN Hòa Mi 2	Mầm non	Quận 5	26/11/2024	Trung tâm y tế Quận 8	486
160	79774322	MN Vàng Anh	Mầm non	Quận 5	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	315
161	79774002	Nhóm trẻ An Bình	Mầm non	Quận 5	21/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	29
162	79000776	PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU	Trung học Phổ thông	Quận 5	05/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1868
163	7977402001	TH - THCS Pennschool	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 5	10/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	380

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
164	79774402	TH TRẦN BÌNH TRỌNG	Tiểu học	Quận 5	25/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1037
165	79774501	THCS BA ĐÌNH	Trung học Cơ sở	Quận 5	08/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1636
166	79774503	THCS HỒNG BÀNG	Trung học Cơ sở	Quận 5	10/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	2948
167	79774502	THCS KIM ĐỒNG	Trung học Cơ sở	Quận 5	18/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1746
168	79774505	THCS LÝ PHONG	Trung học Cơ sở	Quận 5	17/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1519
169	79774506	THCS MẠCH KIỂM HÙNG	Tiểu học	Quận 5	03/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1247
170	79774504	THCS TRẦN BỘI CƠ	Trung học Cơ sở	Quận 5	07/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	2201
171	79000710	THPT HÙNG VƯƠNG	Trung học Phổ thông	Quận 5	11/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	3115
172	79774404	TIỂU HỌC BÀU SEN	Tiểu học	Quận 5	10/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	984
173	79774411	TIỂU HỌC CHÍNH NGHĨA	Tiểu học	Quận 5	20/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1345
174	79774401	TIỂU HỌC HÀM TỬ	Tiểu học	Quận 5	10/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	643
175	79774403	TIỂU HỌC HUỖNH MÃN ĐẠT	Tiểu học	Quận 5	25/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	549
176	79774405	TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM	Tiểu học	Quận 5	02/11/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	396

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
177	79774410	TIỂU HỌC LÝ CẢNH HỐN	Tiểu học	Quận 5	30/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	522
178	79774415	TIỂU HỌC NGUYỄN ĐỨC CẢNH	Tiểu học	Quận 5	03/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	805
179	79774413	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Tiểu học	Quận 5	09/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	608
180	79774408	TIỂU HỌC PHẠM HỒNG THÁI	Tiểu học	Quận 5	21/10/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	812
181	79000901	Trung tâm GDTX CHU VĂN AN	Giáo dục thường xuyên	Quận 5	09/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	1234
182	7900004016	Trường Chuyên biệt Trương Lai	Chuyên biệt	Quận 5	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	126
183	79774312	Trường mầm non 11	Mầm non	Quận 5	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	183
184	79774313	Trường mầm non 12	Mầm non	Quận 5	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	153
185	79774314	Trường mầm non 13	Mầm non	Quận 5	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	133
186	79774316	Trường mầm non 14B	Mầm non	Quận 5	22/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	86
187	79774201	Trường mầm non 2B	Mầm non	Quận 5	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	194
188	79774310	Trường mầm non 9	Mầm non	Quận 5	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	184
189	79774310	Trường mầm non 9	Mầm non	Quận 5	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	102
190	79774W01	Trường mầm non An Điền	Mầm non	Quận 5	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	145
191	79774324	Trường mầm non Hoa Mai	Mầm non	Quận 5	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	97
192	79774204	Trường mầm non Họa Mi 3	Mầm non	Quận 5	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	477
193	7977401002	Trường mầm non Hoàng Yến	Mầm non	Quận 5	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	350
194	79774332	Trường mầm non Ngôi Nhà Trí Tuệ	Mầm non	Quận 5	17/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	36
195	79774303	Trường mầm non Ngôi Nhà Tư Duy	Mầm non	Quận 5	14/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	40

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
196	79774326	Trường mầm non Tuổi Thơ	Mầm non	Quận 5	22/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	31
197	79774206	Trường Mẫu giáo Mai Anh	Mầm non	Quận 5	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	606
198	79774X01	Trường mẫu giáo Thiên Phúc	Mầm non	Quận 5	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	65
199	79774207	TRƯỜNG MẪU GIÁO VĂN LANG	Mầm non	Quận 5	12/03/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	50
200	79000853	TRƯỜNG TH THỰC HÀNH SÀI GÒN	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 5	14/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	2285
201	79000812	Trường THCS - THPT Nguyễn Bình Khiêm	Trung học Cơ sở	Quận 5	20/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè, Trung tâm y tế Quận 8	400
202	79000855	Trường THCS,THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Quận 5	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	266
203	79000751	Trường THPT Thăng Long_ Cơ sở 2	Trung học Phổ thông	Quận 5	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	524
204	79774507	Trường THPT Trần Hữu Tráng	Trung học Phổ thông	Quận 5	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1008
205	79774406	Trường tiểu học Chương Dương	Tiểu học	Quận 5	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	422
206	79774416	TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG VƯƠNG	Tiểu học	Quận 5	20/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	654
207	79774407	TRƯỜNG TIỂU HỌC HUỖNH KIẾN HOA	Tiểu học	Quận 5	09/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	651
208	79774414	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh	Tiểu học	Quận 5	17/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	634
209	79774412	Trường tiểu học Minh Đạo	Tiểu học	Quận 5	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1678
210	790007A5	TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS VÀ THPT VĂN LANG	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Tiểu học, Trung học Phổ	Quận 5	13/02/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	699

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
			thông)				
211	79000775	Trường Trung Học Thực Hành Đại Học Sư Phạm	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 5	01/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	913
212	79774901	TT GDTX QUẬN 5	Giáo dục thường xuyên	Quận 5	22/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	98
213	7900004017	CHUYÊN BIỆT HY VỌNG	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 6	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	133
214	79775349	MN CẦU VỒNG	Mầm non	Quận 6	28/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	75
215	79775336	MN RẠNG ĐÔNG 11A	Mầm non	Quận 6	01/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	484
216	79775314	MN RẠNG ĐÔNG 13	Mầm non	Quận 6	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	233
217	79775315	MN RẠNG ĐÔNG 14	Mầm non	Quận 6	15/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	248
218	79775303	MN RẠNG ĐÔNG 2	Mầm non	Quận 6	08/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	195
219	79775305	MN RẠNG ĐÔNG 4	Mầm non	Quận 6	04/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	301
220	79775306	MN RẠNG ĐÔNG 5	Mầm non	Quận 6	11/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	95
221	79775307	MN RẠNG ĐÔNG 5A	Mầm non	Quận 6	17/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	4
222	79775308	MN RẠNG ĐÔNG 6	Mầm non	Quận 6	27/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	316
223	79775346	MN RẠNG ĐÔNG 8	Mầm non	Quận 6	01/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	297

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
224	79775301	MN Rạng Đông Quận 6	Mầm non	Quận 6	21/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	483
225	79775333	MN TUYẾT SAO	Mầm non	Quận 6	24/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	93
226	79775344	MN VIỆT	Mầm non	Quận 6	10/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	169
227	79775421	TH - THCS MỸ ÚC	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Quận 6	04/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	87
228	79000816	THCS - THPT PHAN BỘI CHÂU	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 6	18/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	154
229	79775508	THCS BÌNH TÂY	Trung học Cơ sở	Quận 6	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1451
230	79775505	THCS ĐOÀN KẾT	Trung học Cơ sở	Quận 6	11/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	848
231	79775503	THCS HẬU GIANG	Trung học Cơ sở	Quận 6	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1495
232	79775510	THCS HOÀNG LÊ KHA	Trung học Cơ sở	Quận 6	01/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	801
233	79775507	THCS LAM SƠN 2	Trung học Cơ sở	Quận 6	11/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1910
234	79775501	THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH	Trung học Cơ sở	Quận 6	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	980
235	7977503002	THCS NGUYỄN THÁI BÌNH	Trung học Cơ sở	Quận 6	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	606
236	79775506	THCS NGUYỄN VĂN LUÔNG	Trung học Cơ sở	Quận 6	25/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1983
237	79775504	THCS PHẠM ĐÌNH HỒ	Trung học Cơ sở	Quận 6	14/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1403
238	79775502	THCS PHÚ ĐỊNH	Trung học Cơ sở	Quận 6	03/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1530
239	79000710	THPT BÌNH PHÚ	Trung học Phổ thông	Quận 6	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	2086
240	79000709	THPT MẠC ĐĨNH CHI	Trung học Phổ thông	Quận 6	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	2935
241	790007A8	THPT NGUYỄN TẤT THÀNH	Trung học Phổ thông	Quận 6	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	2321

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
242	79000875	THPT PHẠM PHÚ THỨ	Trung học Phổ thông	Quận 6	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	2233
243	79775416	Tiểu học BÌNH TIỀN	Tiểu học	Quận 6	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	553
244	79775410	Tiểu học CHÂU VĂN LIÊM	Tiểu học	Quận 6	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	735
245	79775408	Tiểu học CHI LĂNG	Tiểu học	Quận 6	22/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	866
246	79775423	Tiểu học ĐẶNG NGUYỄN CĂN	Tiểu học	Quận 6	10/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	443
247	79775407	Tiểu học HIM LAM	Tiểu học	Quận 6	31/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	604
248	79775420	Tiểu học HÙNG VƯƠNG	Tiểu học	Quận 6	25/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	892
249	79775404	Tiểu học KIM ĐỒNG	Tiểu học	Quận 6	15/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	516
250	79775411	Tiểu học LAM SƠN	Tiểu học	Quận 6	10/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1389
251	79775412	Tiểu học LÊ VĂN TÁM	Tiểu học	Quận 6	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	749
252	79775406	Tiểu học NGUYỄN HUỆ	Tiểu học	Quận 6	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1086
253	79775415	Tiểu học NGUYỄN THIÊN THUẬT	Tiểu học	Quận 6	25/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	459
254	79775422	Tiểu học NGUYỄN VĂN LUÔNG	Tiểu học	Quận 6	09/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	714
255	79775413	Tiểu học NHẬT TẢO	Tiểu học	Quận 6	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	307
256	79775401	Tiểu học PHẠM VĂN CHÍ	Tiểu học	Quận 6	08/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	801
257	79775403	Tiểu học PHÚ ĐỊNH	Tiểu học	Quận 6	21/04/2025	Trung tâm y tế Quận 6	103
258	79775405	Tiểu học PHÙ ĐỔNG	Tiểu học	Quận 6	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1258
259	79775409	Tiểu học PHÚ LÂM	Tiểu học	Quận 6	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận 6	1828
260	79775402	Tiểu học TRƯƠNG CÔNG ĐỊNH	Tiểu học	Quận 6	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	545
261	79775418	Tiểu học VĨNH XUYỀN	Tiểu học	Quận 6	04/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	90

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
262	79775414	Tiểu học VÕ VĂN TẦN	Tiểu học	Quận 6	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 6	789
263	79775901	TT GDTX-GDNN	Giáo dục thường xuyên	Quận 6	28/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	707
264	79778420	Tiểu học Phú Thuận	Tiểu học	Quận 7	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận 7	1331
265	79778901	Trung tâm GDNN - GDTX	Giáo dục thường xuyên	Quận 7	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận 7	823
266	79778503	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Mầm non	Quận 7	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận 7	1913
267	79000849	Trường THCS và THPT Đức Trí	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 7	28/03/2025	Trung tâm y tế Quận 7	914
268	79776320	Lớp Mầm non Hòa Bình	Mầm non	Quận 8	27/12/2024	Bệnh viện Quận 8	33
269	7900004018	Chuyên Biệt Hy Vọng	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 8	20/12/2024	Bệnh viện Quận 8	32
270	79776W31	LMG Anh Thư	Mầm non	Quận 8	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	15
271	79776W03	LMG BaBy	Mầm non	Quận 8	01/11/2024	Bệnh viện Quận 8	21
272	79776W32	LMG Bảo Minh	Mầm non	Quận 8	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	20
273	79776298	LMG Bầu Trời	Mầm non	Quận 8	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	23
274	79776X04	LMG BÌNH THÁI	Mầm non	Quận 8	15/01/2025	Bệnh viện Quận 8	41
275	79776O08	LMG Hải Âu	Mầm non	Quận 8	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	50
276	79776W36	LMG Hải Vân	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	21
277	79776W09	LMG Hạnh Dung	Mầm non	Quận 8	17/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	30
278	79776202	LMG Hoa Hường Dương	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	44
279	79776128	LMG Hoa Mặt Trời 2.	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	37
280	79776W12	LMG Hoàng Oanh	Mầm non	Quận 8	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
281	79776102	LMG Măng non	Mầm non	Quận 8	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	53
282	79776002	LMG Mây Hồng	Mầm non	Quận 8	20/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	12
283	79776L35	LMG Minh Viên	Mầm non	Quận 8	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	44
284	79776W02	LMG Nam Mỹ	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	20
285	79776W23	LMG Ngôi Sao Việt	Mầm non	Quận 8	09/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	31
286	79776208	LMG Phúc Ân	Mầm non	Quận 8	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	63
287	79776L04	LMG Thần Đồng Việt	Mầm non	Quận 8	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	67
288	79776X10	LMG Thiên thần Nhỏ	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	58
289	79776W22	LMG Ti Ti	Mầm non	Quận 8	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	27
290	79776W30	LMG Yêu Bé	Mầm non	Quận 8	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	22
291	79776W08	Lớp Mầm non 162	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	60
292	7977601036	Lớp Mầm non Búp Măng Non	Mầm non	Quận 8	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	18
293	79776351	Lớp Mầm non Búp Sen Hồng	Mầm non	Quận 8	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	46
294	79776327	Lớp Mầm Non Gia Đình Hạnh Phúc	Mầm non	Quận 8	02/12/2024	Bệnh viện Quận 8	61
295	7977601018	Lớp Mầm non Hành Tinh Xanh	Mầm non	Quận 8	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	49
296	7977601030	Lớp Mầm non Heo Vàng	Mầm non	Quận 8	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	76
297	797763a1	Lớp Mầm non Hoa Tigon	Mầm non	Quận 8	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	48
298	7977601016	Lớp Mầm non Hoàng Oanh 2	Mầm non	Quận 8	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	125
299	7977601025	Lớp Mầm non Mặt Trời 2	Mầm non	Quận 8	16/12/2024	Bệnh viện Quận 8	49
300	79776388	Lớp Mầm non Mặt Trời 3	Mầm non	Quận 8	15/12/2024	Bệnh viện Quận 8	67
301	79776352	Lớp Mầm non Ngôi Sao	Mầm non	Quận 8	22/11/2024	Bệnh viện Quận 8	41
302	7977601031	Lớp Mầm non Sắc Màu	Mầm non	Quận 8	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	35
303	79776W50	Lớp Mầm non Sen Vàng	Mầm non	Quận 8	19/12/2024	Bệnh viện Quận 8	70
304	7977601027	Lớp Mầm non Thiên Hà Xanh 2	Mầm non	Quận 8	24/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	26

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
305	7977601020	Lớp Mầm non Thiên Phúc 3	Mầm non	Quận 8	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	15
306	7977601017	Lớp Mầm non Trái Tim Nhỏ	Mầm non	Quận 8	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	6
307	79776392	Lớp Mầm non Việt Đức	Mầm non	Quận 8	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	68
308	79776393	Lớp Mầm non Việt Úc	Mầm non	Quận 8	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	39
309	7977601002	Lớp Mẫu giáo Đô Rê Mon	Mầm non	Quận 8	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	18
310	7977601037	Lớp Mẫu giáo Hương Thơm	Mầm non	Quận 8	03/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	38
311	7977601021	Lớp Mẫu giáo Lan Chi	Mầm non	Quận 8	23/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	10
312	7977601038	Lớp Mẫu giáo Nai Ngọc	Mầm non	Quận 8	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	11
313	79776X39	Lớp Mẫu giáo Thiên Anh	Tiểu học	Quận 8	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	35
314	7977601001	Lớp Mẫu giáo Thiên Hà Xanh	Mầm non	Quận 8	24/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	47
315	7977601040	Lớp Mẫu giáo Vườn Xanh	Mầm non	Quận 8	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	8
316	7977601005	lớp MG Trái Tim Nhỏ 2	Mầm non	Quận 8	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	64
317	7977601032	Lớp MN Gia Đình Hạnh Phúc 2	Mầm non	Quận 8	02/12/2024	Bệnh viện Quận 8	33
318	7977601017	Lớp MN Trái Tim Nhỏ	Mầm non	Quận 8	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	63
319	79776370	Mầm non Mặt Trời	Mầm non	Quận 8	16/12/2024	Bệnh viện Quận 8	71
320	79776312	Mầm non Tuổi Ngọc	Mầm non	Quận 8	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	501
321	79776030	Mầm non Việt Mỹ 2	Mầm non	Quận 8	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	29
322	79776322	MN Vườn Hồng	Mầm non	Quận 8	01/10/2024	Bệnh viện Quận 8	436
323	7977601009	Nhà trẻ Hoa Anh Đào Nhỏ	Mầm non	Quận 8	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 8	89
324	79776W15	Nhà trẻ Hoa Cau	Mầm non	Quận 8	03/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	13
325	79776W21	Nhà trẻ Hoa Quỳnh	Mầm non	Quận 8	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	12
326	79776409	TH An Phong	Tiểu học	Quận 8	05/10/2024	Trung tâm y tế Quận 8	1029
327	79776406	TH Bông Sao	Tiểu học	Quận 8	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1935
328	79776408	TH Bùi Minh Trục	Tiểu học	Quận 8	11/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1187
329	79776424	TH Đông Nam Á	Tiểu học	Quận 8	02/12/2024	Bệnh viện Quận 8	104
330	79776422	TH Hoàng Minh Đạo	Tiểu học	Quận 8	05/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1456

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
331	79776411	TH Hưng Phú	Tiểu học	Quận 8	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	763
332	7973069338	TH Khai Nguyên	Tiểu học	Quận 8	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	214
333	79776421	TH Lý Nhân Tông	Tiểu học	Quận 8	17/12/2024	Bệnh viện Quận 8	743
334	79776413	TH Lý Thái Tổ	Tiểu học	Quận 8	12/12/2024	Bệnh viện Quận 8	575
335	79776417	TH Nguyễn Nhược Thị	Tiểu học	Quận 8	26/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1026
336	79776401	TH Nguyễn Trục	Tiểu học	Quận 8	18/11/2024	Bệnh viện Quận 8	738
337	79776419	TH Nguyễn Trung Ngạn	Tiểu học	Quận 8	03/12/2024	Bệnh viện Quận 8	897
338	79776407	TH Phan Đăng Lưu	Tiểu học	Quận 8	07/11/2024	Bệnh viện Quận 8	870
339	79776402	TH Rạch Ông	Tiểu học	Quận 8	21/11/2024	Bệnh viện Quận 8	803
340	79776410	TH Trần Danh Lâm	Tiểu học	Quận 8	25/11/2024	Bệnh viện Quận 8	717
341	79776415	TH Trần Nguyên Hân	Tiểu học	Quận 8	16/12/2024	Bệnh viện Quận 8	1119
342	79776414	TH Tuy Lý Vương	Tiểu học	Quận 8	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	787
343	79776404	TH Vàm Cỏ Đông	Tiểu học	Quận 8	01/11/2024	Bệnh viện Quận 8	874
344	79776509	THCS Bình An	Trung học Cơ sở	Quận 8	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1095
345	79776510	THCS Bình Đông	Trung học Cơ sở	Quận 8	03/12/2024	Bệnh viện Quận 8	1481
346	79776503	THCS Chánh Hưng	Trung học Cơ sở	Quận 8	01/01/2025	Bệnh viện Quận 8	2403
347	79776501	THCS Dương Bá Trạc	Trung học Cơ sở	Quận 8	18/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1298
348	7977603001	THCS Khai Nguyên	Trung học Cơ sở	Quận 8	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	72
349	79776502	THCS Khánh Bình	Trung học Cơ sở	Quận 8	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	1053
350	79776508	THCS Lê Lai	Trung học Cơ sở	Quận 8	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1472
351	79776511	THCS Lý Thánh Tông	Trung học Cơ sở	Quận 8	21/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1189
352	79776505	THCS Phan Đăng Lưu	Trung học Cơ sở	Quận 8	15/11/2024	Bệnh viện Quận 8	973
353	79776512	THCS Phú Lợi	Trung học Cơ sở	Quận 8	27/11/2024	Bệnh viện Quận 8	986
354	79776504	THCS Sương Nguyệt Anh	Trung học Cơ sở	Quận 8	30/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1378
355	79776506	THCS Trần Danh Ninh	Trung học Cơ sở	Quận 8	10/12/2024	Bệnh viện Quận 8	834
356	79776507	THCS Tùng Thiện Vương	Trung học Cơ sở	Quận 8	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	2032

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
357	79000712	THPT Lương Văn Can	Trung học Phổ thông	Quận 8	21/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	637
358	79000713	THPT Ngô Gia Tự	Trung học Phổ thông	Quận 8	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	1674
359	79000794	THPT Nguyễn Văn Linh	Trung học Phổ thông	Quận 8	23/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	89
360	79000714	THPT Tạ Quang Bửu	Trung học Phổ thông	Quận 8	01/11/2024	Bệnh viện Quận 8	1866
361	790007B8	THPT Võ Văn Kiệt	Trung học Phổ thông	Quận 8	28/03/2025	Trung tâm y tế Quận 8	478
362	79776405	Tiểu học Thái Hưng	Tiểu học	Quận 8	27/10/2024	Bệnh viện Quận 8	885
363	79776901	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 8	Trung học Phổ thông	Quận 8	16/11/2024	Bệnh viện Quận 8	510
364	7977601023	Trường hoa Trà My 3	Mầm non	Quận 8	25/11/2024	Bệnh viện Quận 8	175
365	79776311	Trường Mầm non 19/5	Mầm non	Quận 8	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	588
366	79776333	Trường Mầm Non Ánh Dương	Mầm non	Quận 8	19/12/2024	Bệnh viện Quận 8	100
367	79776335	Trường Mầm non Bé Thông Minh	Mầm non	Quận 8	01/11/2024	Bệnh viện Quận 8	79
368	79776302	Trường Mầm non Bình Minh	Mầm non	Quận 8	25/12/2024	Bệnh viện Quận 8	253
369	79761301	Trường Mầm Non Bông Hồng	Mầm non	Quận 8	07/02/2025	Bệnh viện Quận 8	195
370	79776326	Trường Mầm non Bông Sen	Mầm non	Quận 8	03/01/2025	Bệnh viện Quận 8	425
371	7977601039	Trường mầm non Hành Tinh Xanh - Green Planet	Mầm non	Quận 8	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	39
372	79776317	Trường Mầm non Hoa Anh Đào	Mầm non	Quận 8	21/11/2024	Bệnh viện Quận 8	76
373	79776307	Trường Mầm Non Hòa Mi	Mầm non	Quận 8	17/12/2024	Bệnh viện Quận 8, Trung tâm y tế Quận 8	137
374	79776353	Trường Mầm non Hoa Phượng	Mầm non	Quận 8	21/12/2024	Bệnh viện Quận 8	320
375	79776314	Trường Mầm Non Hoàng Mai	Mầm non	Quận 8	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	95

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
		3					
376	79776313	Trường Mầm Non Hoàng Mai I	Mầm non	Quận 8	11/11/2024	Bệnh viện Quận 8	478
377	79776308	Trường Mầm non Kim Đồng	Mầm non	Quận 8	02/12/2024	Bệnh viện Quận 8	260
378	79776305	Trường Mầm non Năng Mai	Mầm non	Quận 8	06/11/2024	Bệnh viện Quận 8	224
379	79776323	Trường Mầm non Sao Mai	Mầm non	Quận 8	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	133
380	79776306	Trường Mầm non Sơn Ca	Mầm non	Quận 8	26/11/2024	Bệnh viện Quận 8	256
381	79776325	Trường Mầm non Thỏ Ngọc	Mầm non	Quận 8	11/02/2025	Bệnh viện Quận 8	387
382	79776303	Trường Mầm Non Tuổi Hoa	Mầm non	Quận 8	27/12/2024	Bệnh viện Quận 8	368
383	79776324	Trường Mầm non Tuổi Thơ	Mầm non	Quận 8	27/12/2024	Bệnh viện Quận 8	596
384	79776301	Trường Mầm non Việt Nhi	Mầm non	Quận 8	25/11/2024	Trung tâm y tế Quận 8	376
385	79776360	Trường MN Bầu Trời Xanh	Mầm non	Quận 8	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	116
386	79776310	Trường MN Bé Ngoan	Mầm non	Quận 8	25/11/2024	Bệnh viện Quận 8	244
387	79776X08	Trường MN Bình Thuận	Mầm non	Quận 8	12/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	233
388	7977601022	Trường MN Hoa Trà My IV	Mầm non	Quận 8	25/11/2024	Bệnh viện Quận 8	178
389	79776389	Trường MN Ngày Vui	Mầm non	Quận 8	22/11/2024	Bệnh viện Quận 8	85
390	79776331	Trường MN Tuệ Đức	Mầm non	Quận 8	27/12/2024	Bệnh viện Quận 8	33
391	79776304	Trường MN Vàng Anh	Mầm non	Quận 8	07/12/2024	Bệnh viện Quận 8	323
392	79776358	Trường MN Vườn Sáng Tạo	Mầm non	Quận 8	04/11/2024	Bệnh viện Quận 8	117
393	7977603002	Trường TH - THCS Khải Hoàn (Victoria School - Riverside)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 8	17/03/2025	Phòng khám đa khoa Quốc tế Leancare thuộc Công ty Cổ phần Giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp, Trung tâm y tế Quận 8	80
394	79776403	Trường TH Âu Dương Lân	Tiểu học	Quận 8	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	1690
395	79000F03	Trường THPT chuyên năng khiếu thể dục thể thao Nguyễn	Trung học Phổ thông	Quận 8	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp, Trung tâm y tế Quận 8	1690

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
		Thị Định					
396	7977602001	Trường TH-THCS Việt Mỹ	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 8	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	65
397	79776416	Trường Tiểu học Hồng Đức	Tiểu học	Quận 8	20/11/2024	Trung tâm y tế Quận 8	547
398	79776418	Trường Tiểu học Lưu Hữu Phước	Tiểu học	Quận 8	12/11/2024	Bệnh viện Quận 8	976
399	79776420	Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Tiểu học	Quận 8	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	1548
400	79776203	Trường Vành Khuyên	Mầm non	Quận 8	11/12/2024	Bệnh viện Quận 8	211
401	7900004010	Chuyên Biệt Quận 10	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 10	04/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	144
402	79771328	Lớp Mẫu giáo 12B	Mầm non	Quận 10	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	55
403	79771333	MÀM NON 15A	Mầm non	Quận 10	21/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	265
404	79771334	MÀM NON 15B	Mầm non	Quận 10	18/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	161
405	79771301	MÀM NON 19/5	Mầm non	Quận 10	11/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	385
406	79771302	MÀM NON 2/9	Mầm non	Quận 10	19/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	180
407	79771347	MÀM NON ANH NHI HẠNH	Mầm non	Quận 10	18/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	51
408	79771341	MÀM NON ÁNH SAO	Mầm non	Quận 10	19/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	56

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
409	79771306	MẦM NON PHƯỜNG 1	Mầm non	Quận 10	23/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	279
410	79771325	MẦM NON PHƯỜNG 12A	Mầm non	Quận 10	02/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	190
411	79771318	MẦM NON PHƯỜNG 13	Mầm non	Quận 10	09/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	113
412	79771319	MẦM NON PHƯỜNG 14	Mầm non	Quận 10	24/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	157
413	79771307	MẦM NON PHƯỜNG 2	Mầm non	Quận 10	06/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh, Trung tâm y tế Quận 11	108
414	79771310	MẦM NON PHƯỜNG 5	Mầm non	Quận 10	28/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	241
415	79771312	MẦM NON PHƯỜNG 7	Mầm non	Quận 10	20/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	171
416	79771313	MẦM NON PHƯỜNG 8	Mầm non	Quận 10	30/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	142
417	79771320	MẦM NON SÀI GÒN SÁNG TẠO	Mầm non	Quận 10	31/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	57
418	79771329	MẦM NON SÓC NẬU	Mầm non	Quận 10	30/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	60
419	7977101001	MẦM NON THỰC HÀNH	Mầm non	Quận 10	30/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	168
420	7971345	MẦM NON TƯƠNG LAI	Mầm non	Quận 10	01/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	78
421	79771342	MẦM NON VẠN AN	Mầm non	Quận 10	06/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	239

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
422	79771L30	Mầm Non Vườn Ươm Tương Lai	Mầm non	Quận 10	21/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	37
423	79771352	MN Global Ecokid	Mầm non	Quận 10	13/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	109
424	79771321	MN Khải Tâm	Mầm non	Quận 10	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	89
425	79771303	MN Măng Non I	Mầm non	Quận 10	19/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	571
426	79771304	MN Măng non II	Mầm non	Quận 10	26/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	285
427	79771305	MN Măng non III	Mầm non	Quận 10	24/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	313
428	79771323	MN Niềm Tin Việt	Mầm non	Quận 10	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 8	87
429	79771315	MN Phường 10	Mầm non	Quận 10	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	134
430	79771311	MN Phường 6	Mầm non	Quận 10	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	226
431	7977101002	MN Vườn Tuổi Thơ	Mầm non	Quận 10	13/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	67
432	79771331	MN Yêu Con	Mầm non	Quận 10	24/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	70
433	79771407	MN-TH DƯƠNG MINH CHÂU	Nhiều cấp (Mầm non, Tiểu học)	Quận 10	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1112
434	79000818	TH - THCS - THPT VẠN HẠNH	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 10	07/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1083

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
435	7977102001	TH - THCS PennSchool	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 10	16/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	471
436	79771409	TH Điện Biên	Tiểu học	Quận 10	06/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	195
437	79771401	TH HỒ THỊ KỶ	Tiểu học	Quận 10	14/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	762
438	79771414	TH LÊ ĐÌNH CHINH	Tiểu học	Quận 10	31/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	541
439	79771413	TH LÊ THỊ RIÊNG	Tiểu học	Quận 10	06/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	667
440	79771406	TH Nguyễn Chí Thanh	Tiểu học	Quận 10	04/02/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	512
441	79771408	TH NHẬT TẢO	Tiểu học	Quận 10	09/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	196
442	79771410	TH THIÊN HỘ DƯƠNG	Tiểu học	Quận 10	27/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1014
443	797711402	TH TRẦN NHÂN TÔN	Tiểu học	Quận 10	27/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	389
444	79771405	TH TRẦN QUANG CƠ	Tiểu học	Quận 10	28/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	583
445	79771420	TH TRẦN VĂN KIỂU	Tiểu học	Quận 10	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	540
446	79771411	TH TRIỆU THỊ TRINH	Tiểu học	Quận 10	21/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	744
447	79760419	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu - Cơ sở Cao Thắng (Tiểu học)	Tiểu học	Quận 10	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	434

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
448	79771507	THCS CÁCH MẠNG THÁNG 8	Trung học Cơ sở	Quận 10	10/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	407
449	7977103001	THCS HÒA HƯNG	Trung học Cơ sở	Quận 10	05/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
450	79771501	THCS HOÀNG VĂN THỤ	Tiểu học	Quận 10	18/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
451	79771504	THCS Lạc Hồng	Trung học Cơ sở	Quận 10	11/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
452	79771502	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	Trung học Cơ sở	Quận 10	10/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1299
453	79771503	THCS NGUYỄN VĂN TỔ	Trung học Cơ sở	Quận 10	02/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1257
454	79771505	THCS Trần Phú	Trung học Cơ sở	Quận 10	18/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
455	79000860	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 10	06/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1386
456	79000861	THPT DIÊN HỒNG	Trung học Phổ thông	Quận 10	02/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1486
457	79767601	THPT HÒA BÌNH	Trung học Phổ thông	Quận 10	18/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	235
458	79000745	THPT NGUYỄN AN NINH	Trung học Phổ thông	Quận 10	04/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1939

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
459	79000717	THPT NGUYỄN DU	Trung học Phổ thông	Quận 10	10/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	1727
460	79000716	THPT NGUYỄN KHUYẾN	Trung học Phổ thông	Quận 10	02/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	2304
461	79771415	Tiểu học Bắc Hải	Tiểu học	Quận 10	11/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	902
462	79771403	TIỂU HỌC TRƯỞNG ĐỊNH	Tiểu học	Quận 10	25/01/2025	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	602
463	79771417	Tiểu học Võ Trường Toản	Tiểu học	Quận 10	24/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	863
464	79771901	Trung Tâm GDNN - GDTX Quận 10	Giáo dục thường xuyên	Quận 10	06/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	419
465	79771344	Trường Mầm non Bình Minh	Mầm non	Quận 10	09/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	49
466	79771322	Trường Mầm Non Lan Anh	Mầm non	Quận 10	10/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	109
467	79771345	Trường Mầm Non Ngôi Sao Việt	Mầm non	Quận 10	13/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	104
468	79771316	Trường Mầm non Phường 11	Mầm non	Quận 10	02/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	95
469	79771308	Trường Mầm Non Phường 3	Mầm non	Quận 10	05/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	144
470	79771314	Trường Mầm non Phường 9	Mầm non	Quận 10	06/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	95
471	79771324	Trường Mẫu giáo Thanh Tâm	Mầm non	Quận 10	09/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	84

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
472	79771416	Trường Tiểu học Tô Hiến Thành	Tiểu học	Quận 10	06/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	216
473	79760419	Trường TH-THCS-THPT Quốc Tế Á Châu (trung học)	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 10	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	852
474	79772308	MÀM NON 10	Mầm non	Quận 11	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	449
475	79772311	MÀM NON 15	Mầm non	Quận 11	02/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	332
476	79772325	MÀM NON ÁNH DƯƠNG	Mầm non	Quận 11	08/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	205
477	79772339	Mầm non Hương sen	Mầm non	Quận 11	14/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	83
478	79772301	MÀM NON PHƯỜNG 1	Mầm non	Quận 11	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	329
479	79772203	MÀM NON PHƯỜNG 11	Mầm non	Quận 11	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	162
480	79772204	MÀM NON PHƯỜNG 12	Mầm non	Quận 11	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	78
481	79772309	MÀM NON PHƯỜNG 13	Mầm non	Quận 11	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	204
482	79772310	MÀM NON PHƯỜNG 14	Mầm non	Quận 11	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	189
483	79772312	MÀM NON PHƯỜNG 16	Mầm non	Quận 11	08/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	202
484	79772302	MÀM NON PHƯỜNG 2	Mầm non	Quận 11	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	145
485	79772201	MÀM NON PHƯỜNG 3	Mầm non	Quận 11	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	197
486	79772303	MÀM NON PHƯỜNG 4	Mầm non	Quận 11	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	45
487	79772304	MÀM NON PHƯỜNG 5	Mầm non	Quận 11	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	258
488	79772305	MÀM NON PHƯỜNG 6	Mầm non	Quận 11	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	104
489	79772202	MÀM NON PHƯỜNG 7	Mầm non	Quận 11	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	93
490	79772306	MÀM NON PHƯỜNG 8	Mầm non	Quận 11	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	113
491	79772307	MÀM NON PHƯỜNG 9	Mầm non	Quận 11	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	209
492	79772313	MÀM NON QUẬN 11	Mầm non	Quận 11	08/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	474
493	7977MN38	Mầm non Quốc tế Mỹ Úc (AVS)	Mầm non	Quận 11	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	141

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
494	79772336	MN BAM BI HỒNG	Mầm non	Quận 11	08/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	65
495	79772W09	MN BAM BO	Mầm non	Quận 11	29/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	36
496	79772314	MN BÌNH THỐI	Mầm non	Quận 11	18/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	41
497	79772331	MN Đô Rê Mi	Mầm non	Quận 11	29/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	21
498	79772W14	MN HẠNH PHÚC	Mầm non	Quận 11	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	33
499	79772321	MN HOA HUỐNG DƯƠNG	Mầm non	Quận 11	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	55
500	7977MN36	MN HOA MẶT TRỜI	Mầm non	Quận 11	25/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	83
501	79772319	MN LỮ GIA	Mầm non	Quận 11	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	52
502	79772320	MN MINH ANH	Mầm non	Quận 11	27/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	55
503	79772W15	MN NGÔI NHÀ SAO SÁNG	Mầm non	Quận 11	18/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	59
504	79772317	MN PHÚ BÌNH	Mầm non	Quận 11	13/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	256
505	79772330	MN TÁO HỒNG	Mầm non	Quận 11	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	26
506	79772340	MN TÁO VÀNG	Mầm non	Quận 11	14/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	34
507	7977MN39	MN THÀNH PHỐ TUỔI THƠ	Mầm non	Quận 11	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	46
508	79772273	MN THẾ GIỚI NGÀY MAI	Mầm non	Quận 11	25/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	34
509	79772315	MN TUỔI THƠ	Mầm non	Quận 11	18/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	45
510	79772344	MN VIỆT ANH	Mầm non	Quận 11	18/10/2024	Trung tâm y tế Quận 11	141
511	79772341	MN VIỆT MỸ	Mầm non	Quận 11	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	151
512	79772406	TH ÂU CỐ	Tiểu học	Quận 11	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	410
513	79772415	TH ĐẠI THÀNH	Tiểu học	Quận 11	02/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	382
514	79772407	TH ĐỀ THÁM	Tiểu học	Quận 11	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	377
515	79772409	TH HÀN HẢI NGUYỄN	Tiểu học	Quận 11	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	445
516	79772404	TH HÒA BÌNH	Tiểu học	Quận 11	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	693
517	79772401	TH HÙNG VIỆT	Tiểu học	Quận 11	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	835
518	79772408	TH LẠC LONG QUÂN	Tiểu học	Quận 11	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	1079
519	79772417	TH LÊ ĐÌNH CHÍNH	Tiểu học	Quận 11	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	874

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
520	79772410	TH NGUYỄN BÁ NGỌC	Tiểu học	Quận 11	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	566
521	79772402	TH NGUYỄN THI	Tiểu học	Quận 11	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	365
522	79772423	TH NGUYỄN THỊ NHỎ	Tiểu học	Quận 11	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	429
523	79772403	TH PHẠM VĂN HAI	Tiểu học	Quận 11	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	477
524	79772412	TH PHÙNG HÙNG	Tiểu học	Quận 11	01/10/2024	Trung tâm y tế Quận 11	995
525	79772413	TH QUYẾT THẮNG	Tiểu học	Quận 11	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	391
526	79772411	TH THÁI PHIÊN	Tiểu học	Quận 11	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	203
527	79772405	TH TRẦN VĂN ƠN	Tiểu học	Quận 11	20/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	958
528	79772416	TH TRUNG TRẮC	Tiểu học	Quận 11	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1216
529	79772420	TH VIỆT MỸ ÚC	Tiểu học	Quận 11	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	38
530	79772509	THCS HẬU GIANG	Trung học Cơ sở	Quận 11	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1743
531	79772506	THCS LÊ ANH XUÂN	Trung học Cơ sở	Quận 11	09/10/2024	Trung tâm y tế Quận 11	886
532	79772502	THCS LÊ QUÝ ĐÓN	Trung học Cơ sở	Quận 11	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1499
533	79772508	THCS LỮ GIA	Trung học Cơ sở	Quận 11	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1620
534	79772503	THCS NGUYỄN HUỆ	Trung học Cơ sở	Quận 11	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	498
535	79772504	THCS NGUYỄN MINH HOÀNG	Trung học Cơ sở	Quận 11	13/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	299
536	79772501	THCS NGUYỄN VĂN PHÚ	Trung học Cơ sở	Quận 11	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1202
537	79772507	THCS PHÚ THỌ	Trung học Cơ sở	Quận 11	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	1126
538	79772511	THCS VIỆT MỸ	Trung học Cơ sở	Quận 11	24/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	413
539	7900003001	THCS, THPT A.P.U.	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 11	29/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	73
540	79000746	THPT NAM KỶ KHỞI NGHĨA	Trung học Phổ thông	Quận 11	12/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	2166
541	79000718	THPT NGUYỄN HIỀN	Trung học Phổ thông	Quận 11	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	1417
542	79000768	THPT TRẦN QUANG KHẢI	Trung học Phổ thông	Quận 11	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	2468
543	79000779	THPT TRẦN QUỐC TUẤN	Trung học Phổ thông	Quận 11	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận 11	54

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
544	790007A2	THPT Việt Mỹ Anh	Trung học Phổ thông	Quận 11	22/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	210
545	79000836	TH-THCS-THPT TRƯỜNG VĨNH KÝ	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Quận 11	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận 11	2073
546		Tiểu học A.P.U	Tiểu học	Quận 11	29/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	11
547	79772421	Tiểu học BÌNH THỐI	Tiểu học	Quận 11	28/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	70
548	79772422	Tiểu học VIỆT MỸ	Tiểu học	Quận 11	20/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	798
549	79772901	TT GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP – GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN	Giáo dục thường xuyên	Quận 11	21/02/2025	Trung tâm y tế Quận 11	105
550	7900004012	TTGDTX 15 THÁNG 5	Giáo dục thường xuyên	Quận 11	29/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	80
551	7976WAD0	LỚP MẪU GIÁO TRẺ SÁNG TẠO CƠ SỞ 1	Mầm non	Quận 12	14/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	290
552	79761Wab6	LỚP MẪU GIÁO TRẺ SÁNG TẠO CƠ SỞ 2	Mầm non	Quận 12	14/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	158
553	79761WD7	Mầm non Bé XuKa	Mầm non	Quận 12	22/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	151
554	79761339	MG Đức Quỳnh	Mầm non	Quận 12	04/04/2025	Trung tâm y tế Quận 12	41
555	79761250	MG PHƯƠNG MINH	Mầm non	Quận 12	18/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	44
556	79761WS7	MG Toàn Tâm	Mầm non	Quận 12	22/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	70

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
557	79761WK4	MN Gia Anh	Mầm non	Quận 12	02/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	91
558	79761345	MN Hoa Đào	Mầm non	Quận 12	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	507
559	79761207	MN Họa Mi 2	Mầm non	Quận 12	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	494
560	79761305	MN Hồng Yến	Mầm non	Quận 12	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	498
561	7976101034	MN PHƯƠNG MINH 3	Mầm non	Quận 12	18/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	17
562	79761303	MN Sơn ca	Mầm non	Quận 12	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	228
563	79761202	MN Sơn Ca 1	Mầm non	Quận 12	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	106
564	79761304	MN Sơn ca 3	Mầm non	Quận 12	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	119
565	79761315	MN Sơn ca 5	Mầm non	Quận 12	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	424
566	79761317	MN Sơn ca 6	Mầm non	Quận 12	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	588
567	79761414	TH Kim Đồng	Tiểu học	Quận 12	21/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	2
568	79761422	TH Lý Tự Trọng	Tiểu học	Quận 12	17/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
569	7976102002	TH Nguyễn An Khương	Tiểu học	Quận 12	04/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	3
570	79761405	TH Nguyễn Khuyến	Tiểu học	Quận 12	11/01/2025	Trung tâm y tế Quận 12	1030
571	79761415	TH Nguyễn Trãi	Tiểu học	Quận 12	30/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
572	79761408	TH Nguyễn Văn Thệ	Tiểu học	Quận 12	11/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	6
573	7976140116	TH Phạm Văn Chiêu	Tiểu học	Quận 12	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	1684
574	79761402	TH Quang Trung	Tiểu học	Quận 12	01/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1371
575	79761407	TH Quới Xuân	Tiểu học	Quận 12	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận 12	2169
576	7976102006	TH Song Minh	Tiểu học	Quận 12	12/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	69
577	79761419	TH Thần Đồng	Tiểu học	Quận 12	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận 12	154
578	79761410	TH Thuận Kiều	Tiểu học	Quận 12	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	1189
579	7976102005	TH Trần Quốc Toán	Tiểu học	Quận 12	01/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	77
580	79761406	TH Trần Văn Ôn	Tiểu học	Quận 12	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận 12	1684
581	79761418	TH Trương Định	Tiểu học	Quận 12	23/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	3
582	7976102001	TH Tuệ Đức	Tiểu học	Quận 12	14/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	340
583	79761423	TH Võ Thị Sáu	Tiểu học	Quận 12	04/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Trung tâm y khoa Hoàng Khang	1028
584	79761513	THCS Hà Huy Tập	Trung học Cơ sở	Quận 12	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	189

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
585	79761502	THCS Nguyễn An Ninh	Trung học Cơ sở	Quận 12	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	99
586	79761509	THCS Nguyễn Huệ	Trung học Cơ sở	Quận 12	28/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	17
587	79761511	THCS Nguyễn Trung Trực	Trung học Cơ sở	Quận 12	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận 12	184
588	79761506	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Trung học Cơ sở	Quận 12	19/02/2025	Bệnh viện Xuyên Á	992
589	7976103001	THCS Tô Ngọc Vân	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Quận 12	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	1
590	79000857	THCS-THPT Ngọc Viễn Đông	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 12	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	67
591	79000791	THCS-THPT Phùng Hưng	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 12	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	494
592	79000C09	THPT Đào Duy Từ	Trung học Phổ thông	Quận 12	30/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	70
593	79000755	THPT TRƯỜNG CHINH	Trung học Phổ thông	Quận 12	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 12	2537
594	79000771	THPT Việt Âu	Trung học Phổ thông	Quận 12	04/11/2024	Trung tâm y tế Quận 12	1203
595	79000719	THPT Võ Trường Toản	Trung học Phổ thông	Quận 12	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận 12	276
596	79761404	TH-THCS Nguyễn Du	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Quận 12	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	1975
597	79000811	TH-THCS-THPT Tuệ Đức	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Quận 12	15/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	962
598	7976102004	TH-THPT Việt Âu	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Tiểu học)	Quận 12	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	3

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
599	79761W58	Trường MG Thiên Ân	Mầm non	Quận 12	08/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	309
600	7976101024	Trường MN 1 tháng 4	Mầm non	Quận 12	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	171
601	79761W22	Trường MN Ánh Hồng	Mầm non	Quận 12	09/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	167
602	7976AWD6	Trường MN Anh Mỹ	Mầm non	Quận 12	08/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	87
603	79761203	Trường MN Bé Ngoan	Mầm non	Quận 12	11/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	305
604	79761209	Trường MN Bình Minh	Mầm non	Quận 12	10/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	186
605	79761301	Trường MN Bông Hồng	Mầm non	Quận 12	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận 12	300
606	79761201	Trường MN Bông Sen	Mầm non	Quận 12	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	602
607	79761337	Trường MN Đông Phương	Mầm non	Quận 12	22/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	75
608	7976WAD8	Trường MN Gia Đình Nhỏ	Mầm non	Quận 12	06/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	61
609	79761340	Trường MN Hiệp Thành	Mầm non	Quận 12	19/02/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	381
610	79761258	Trường MN Hoa Đỗ Quyên	Mầm non	Quận 12	08/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	285
611	79761307	Trường MN Hoa Hồng	Mầm non	Quận 12	08/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	176

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
612	79761323	Trường MN Hoa Mai 2	Mầm non	Quận 12	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	370
613	79761318	Trường MN Hòa Mi 1	Mầm non	Quận 12	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	410
614	79761108	Trường MN Hoa Phong Lan	Mầm non	Quận 12	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	236
615	7976101060	Trường MN Hoa Thiên Lý 01	Mầm non	Quận 12	03/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	79
616	7976101061	Trường MN Hoa Thiên Lý 02	Mầm non	Quận 12	03/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	56
617	7976101062	Trường MN Hoa Thiên Lý 03	Mầm non	Quận 12	03/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	106
618	79761W19	Trường MN Hoài Anh	Mầm non	Quận 12	27/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	76
619	79761310	Trường MN Hoàng Anh 2	Mầm non	Quận 12	22/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	174
620	79761314	Trường MN Hoàng Yến	Mầm non	Quận 12	24/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	150
621	79761351	Trường MN Hồng Lam	Mầm non	Quận 12	02/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	102
622	79761350	Trường MN Mai Vàng	Mầm non	Quận 12	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	229
623	7976WAD7	Trường MN Mỹ Sài Gòn	Mầm non	Quận 12	28/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	5
624	79761347	Trường MN Ngọc Lan	Mầm non	Quận 12	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	87
625	79761W23	Trường MN Ngọc Thủy	Mầm non	Quận 12	08/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	36
626	79761W57	Trường MN Phù Đổng	Mầm non	Quận 12	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận 12	140

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
627	79761WB1	Trường MN Sóc Bông	Mầm non	Quận 12	23/02/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	176
628	79761316	Trường MN Sơn Ca 2	Mầm non	Quận 12	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	91
629	79761302	Trường MN Sơn Ca 4	Mầm non	Quận 12	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	102
630	79761325	Trường MN Sơn Ca 7	Mầm non	Quận 12	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	151
631	79761328	Trường MN Sơn Ca 8	Mầm non	Quận 12	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	423
632	79761329	Trường MN Sơn Ca 9	Mầm non	Quận 12	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	201
633	79761149	Trường MN Thị Trấn Nhỏ	Mầm non	Quận 12	08/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	68
634	79761348	Trường MN Tuệ Đức	Mầm non	Quận 12	09/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	134
635	79761312	Trường MN Tuổi Ngọc	Mầm non	Quận 12	05/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	389
636	79761W13	Trường MN Tường Vân	Mầm non	Quận 12	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	162
637	79761306	Trường MN Vàng Anh	Mầm non	Quận 12	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận 12	163
638	79761311	Trường MN Việt Anh	Mầm non	Quận 12	20/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	15
639	79761331	Trường MN Xứ Thần Tiên	Mầm non	Quận 12	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	41
640	79777359	MNCL 20/10	Mầm non	Bình Tân	10/04/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	66
641	79777355	MNCL 30/4	Mầm non	Bình Tân	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	271
642	79777308	MNCL Hoàng Anh	Mầm non	Bình Tân	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	442

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
643	797773S3	MNCL Hồng Ngọc	Mầm non	Bình Tân	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	345
644	797773R8	MNTT An Nông	Mầm non	Bình Tân	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	106
645	79777317	MNTT Ánh Hồng	Mầm non	Bình Tân	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	152
646	79777319	MNTT Anh Việt	Mầm non	Bình Tân	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	25
647	79777321	MNTT Bảo Ngọc	Mầm non	Bình Tân	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	225
648	79777379	MNTT Bay	Mầm non	Bình Tân	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	53
649	79777322	MNTT BI BI	Mầm non	Bình Tân	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	44
650	79777354	MNTT Bình Minh	Mầm non	Bình Tân	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	101
651	79777W25	MNTT Cá Vàng	Mầm non	Bình Tân	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	82
652	7977701008	MNTT Câu Lạc Bộ Trẻ Thơ	Mầm non	Bình Tân	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	116
653	79777370	MNTT Chuối Ngọc	Mầm non	Bình Tân	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	32
654	7977701104	MNTT Đại Dương Xanh	Mầm non	Bình Tân	07/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	33
655	79777GPA	MNTT Gấu Panda	Mầm non	Bình Tân	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	91
656	79777324	MNTT Hoa Hồng Nhỏ	Mầm non	Bình Tân	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	262
657	79777350	MNTT Hoa Hướng Dương-Ehome 3	Mầm non	Bình Tân	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	109
658	797777HNA	MNTT Hoa Nắng	Mầm non	Bình Tân	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	61
659	79777229	MNTT Hoa Nhi Lam	Mầm non	Bình Tân	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	138
660	79777335	MNTT Mai Anh	Mầm non	Bình Tân	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	105
661	79777336	MNTT Mặt Trời Nhỏ	Mầm non	Bình Tân	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	287
662	7977701100	MNTT Mặt Trời Trẻ Thơ	Mầm non	Bình Tân	20/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	141
663	79777368	MNTT Ngôi Sao Sáng	Mầm non	Bình Tân	07/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	88
664	7977701009	MNTT Sao Mai Vàng	Mầm non	Bình Tân	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	25
665	79777W72	MNTT Sao Vàng	Mầm non	Bình Tân	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	57
666	79777345	MNTT Thần Đồng	Mầm non	Bình Tân	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	58
667	79777TTU	MNTT Tinh Tú	Mầm non	Bình Tân	17/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	112
668	797773S2	MNTT Vườn Tuổi Thơ	Mầm non	Bình Tân	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	116

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
669	79777352	MNTT VY VY	Mầm non	Bình Tân	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	134
670	79000781	THPT Trần Nhân Tông	Trung học Phổ thông	Bình Tân	06/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	221
671	79000774	TH-THCS-THPT Chu Văn An	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Tân	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	657
672	79777410	Tiểu học Bình Trị Đông A	Tiểu học	Bình Tân	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	860
673	7977702002	Tiểu học Kiến Tạo	Tiểu học	Bình Tân	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Tân	57
674	79777445	Tiểu học Việt Anh	Tiểu học	Bình Tân	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	116
675	79000813	Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Tân	12/04/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	79
676	7978501051	Lớp Mầm non Ngôi Nhà Nhỏ	Mầm non	Bình Chánh	10/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	1
677	7978501039	Mầm Non Đa Phước	Mầm non	Bình Chánh	11/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	214
678	79785337	Mầm Non Hoa Hồng 2	Mầm non	Bình Chánh	05/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	432
679	79785202	Mầm Non Sen Hồng	Mầm non	Bình Chánh	17/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	281
680	7978501013	Mầm Non Vàng Anh	Mầm non	Bình Chánh	10/10/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	219
681	79785303	Mầm Non Ba By	Mầm non	Bình Chánh	12/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	371
682	79785320	Mầm Non Bông Sen Hồng	Mầm non	Bình Chánh	23/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	186
683	79785W05	Mầm Non Ngọc Trâm	Mầm non	Bình Chánh	05/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	120
684	7797853A4	MẦM NON UYÊN NHI	Mầm non	Bình Chánh	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận 11	51
685	79785WB5	MG Bảo Thư	Mầm non	Bình Chánh	13/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	68
686	79785206	MG Hoa Phượng	Mầm non	Bình Chánh	28/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	140

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
687	79785Wk3	MG Hoa Vàng	Mầm non	Bình Chánh	12/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	60
688	79785311	MN 30-4	Mầm non	Bình Chánh	29/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	257
689	7978501024	MN Bình Hưng	Mầm non	Bình Chánh	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận 8	157
690	797853A1	MN Hoa Anh Đào	Mầm non	Bình Chánh	22/01/2025	Bệnh viện huyện Bình Chánh	2
691	79785301	MN Hoa Mai	Mầm non	Bình Chánh	10/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	403
692	79785334	MN Hoa Phượng 1	Mầm non	Bình Chánh	06/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	511
693	797853A2	MN Hoa Phượng Hồng	Mầm non	Bình Chánh	02/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	33
694	79785325	MN Hoa Thiên Lý 1	Mầm non	Bình Chánh	28/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	271
695	79785336	MN Hướng Dương 2	Mầm non	Bình Chánh	01/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	234
696	79785w33	MN Lan Nhi	Mầm non	Bình Chánh	28/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	116
697	79785Ws3	MN Măng Non	Mầm non	Bình Chánh	20/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	70
698	79785010015	MN Mây Trắng	Mầm non	Bình Chánh	15/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	62
699	79785346	MN Ngôi Nhà Hạnh Phúc	Mầm non	Bình Chánh	19/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	8
700	79785302	MN Phong Lan	Mầm non	Bình Chánh	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận 8	385

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
701	79785W22	MN Thiên Thần Nhỏ	Mầm non	Bình Chánh	13/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	41
702	79785324	MN Thủy Tiên 1	Mầm non	Bình Chánh	10/12/2024	Bệnh viện Quận 8	322
703	79785335	MN Thủy Tiên 2	Mầm non	Bình Chánh	09/11/2024	Bệnh viện Quận 8	319
704	7978501007	MN Tuệ Đức	Mầm non	Bình Chánh	01/11/2024	Bệnh viện Quận 8	109
705	79785341	MN Vườn Trê Thơ	Mầm non	Bình Chánh	09/12/2024	Bệnh viện Quận 8	231
706	79785414	TH An Hạ	Tiểu học	Bình Chánh	26/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	776
707	79785434	TH Huỳnh Văn Bánh	Tiểu học	Bình Chánh	19/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	210
708	79785436	TH Kim Đồng	Tiểu học	Bình Chánh	16/11/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	675
709	79785431	TH Phong Phú 2	Tiểu học	Bình Chánh	01/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	1002
710	79785429	TH Trần Quốc Toàn	Tiểu học	Bình Chánh	03/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	2294
711	79785421	TH Vĩnh Lộc 1	Tiểu học	Bình Chánh	06/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	219
712	79785402	TH Võ Văn Vân	Tiểu học	Bình Chánh	13/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1400
713	79785514	THCS Đồng Đen	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	28/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	2
714	79785511	THCS Gò Xoài	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	17/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	156
715	79785509	THCS Tân Kiên	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	14/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	1915

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
716	79785518	THCS Tân Nhựt	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	12/01/2025	Bệnh viện huyện Bình Chánh	1367
717	79785508	THCS Tân Túc	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	11/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	8
718	7978503001	THCS Trung Sơn	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	24/12/2024	Bệnh viện huyện Bình Chánh	613
719	79785515	THCS Vĩnh Lộc A	Trung học Cơ sở	Bình Chánh	04/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	232
720	79000806	THPT Lê Minh Xuân	Trung học Phổ thông	Bình Chánh	09/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	10
721	790007B3	THPT Tân Túc	Trung học Phổ thông	Bình Chánh	23/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	15
722	7976501011	Lớp Mầm non Mickey	Mầm non	Bình Thạnh	12/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	33
723	7976501009	Lớp Mầm non Ngôi Nhà Sao Sáng	Mầm non	Bình Thạnh	11/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	65
724	7976501022	Lớp Mầm Non Song Hạ	Mầm non	Bình Thạnh	11/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	45
725	79765X30	Lớp Mầm non Su Su	Mầm non	Bình Thạnh	17/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	44
726	7976501035	Lớp Mầm non Vương Quốc Kẹo Ngọt	Mầm non	Bình Thạnh	13/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	56
727	79765L49	Lớp Mẫu giáo Việt Đức 2	Mầm non	Bình Thạnh	11/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	61
728	79765X05	Lớp MG 26A	Mầm non	Bình Thạnh	12/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	67

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
729	79765X01	Lớp MG Mai Khôi	Mầm non	Bình Thạnh	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	27
730	79765W05	Lớp MG Phước An	Mầm non	Bình Thạnh	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	65
731	79765202	MG Bông Hồng	Mầm non	Bình Thạnh	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	253
732	79765206	MG Hoa Anh Đào	Mầm non	Bình Thạnh	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	405
733	79765201	MG Mai Hoa	Mầm non	Bình Thạnh	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	135
734	79765207	MG Thiên Thần	Mầm non	Bình Thạnh	22/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	254
735	79765205	MG Việt Anh	Mầm non	Bình Thạnh	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	91
736	79765301	MN 1	Mầm non	Bình Thạnh	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	101
737	79765307	MN 11A	Mầm non	Bình Thạnh	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	226
738	79765308	MN 11B	Mầm non	Bình Thạnh	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	252
739	79765309	MN 12	Mầm non	Bình Thạnh	27/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	349
740	79765310	MN 13	Mầm non	Bình Thạnh	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	507
741	79765311	MN 14	Mầm non	Bình Thạnh	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	166

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
742	79765312	MN 15	Mầm non	Bình Thạnh	26/10/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	131
743	79765313	MN 15 B	Mầm non	Bình Thạnh	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	217
744	79765314	MN 17	Mầm non	Bình Thạnh	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	261
745	79765315	MN 19	Mầm non	Bình Thạnh	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	189
746	79765302	MN 2	Mầm non	Bình Thạnh	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	226
747	79765316	MN 21	Mầm non	Bình Thạnh	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	103
748	79765317	MN 22	Mầm non	Bình Thạnh	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	268
749	79765318	MN 24A	Mầm non	Bình Thạnh	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	241
750	79765319	MN 24B	Mầm non	Bình Thạnh	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	292
751	79765320	MN 25A	Mầm non	Bình Thạnh	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	187
752	79765321	MN 25B	Mầm non	Bình Thạnh	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	242
753	79765322	MN 26	Mầm non	Bình Thạnh	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	561
754	79765323	MN 27	Mầm non	Bình Thạnh	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	167

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
755	79765324	MN 28	Mầm non	Bình Thạnh	28/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	98
756	7976501029	MN 2-9	Mầm non	Bình Thạnh	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	57
757	79765303	MN 3	Mầm non	Bình Thạnh	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	290
758	79765304	MN 5	Mầm non	Bình Thạnh	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	218
759	79765305	MN 6	Mầm non	Bình Thạnh	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	205
760	79765325	MN 7A	Mầm non	Bình Thạnh	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	281
761	79765306	MN 7B	Mầm non	Bình Thạnh	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	172
762	79765W47	MN Bé Tài Năng	Mầm non	Bình Thạnh	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	98
763	79765338	MN Chú Bò Nông	Mầm non	Bình Thạnh	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	119
764	7900001007	MN Dãy Núi Xanh	Mầm non	Bình Thạnh	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh, Trung tâm y tế Quận Tân Bình	134
765	79765209	MN Hòa Mi	Mầm non	Bình Thạnh	13/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	53
766	79765343	MN Học Viện Sài Gòn	Mầm non	Bình Thạnh	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	60
767	79765344	MN Hồng Nhi	Mầm non	Bình Thạnh	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	251

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
768	79765W45	MN Khu Vườn Trí Tuệ	Mầm non	Bình Thạnh	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	65
769	79765327	MN Mai Linh	Mầm non	Bình Thạnh	12/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	160
770	79765333	MN Mai Thôn	Mầm non	Bình Thạnh	01/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	247
771	79765341	MN Mỹ Đức	Mầm non	Bình Thạnh	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	124
772	79765W30	MN Ngôi sao	Mầm non	Bình Thạnh	21/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	43
773	79765W51	MN Tây Úc	Mầm non	Bình Thạnh	20/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	242
774	79765342	MN Vinschool	Mầm non	Bình Thạnh	18/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	350
775	79765342	MN Vinschool - C3	Mầm non	Bình Thạnh	15/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	266
776	79765W19	MN Vinschool - L5	Mầm non	Bình Thạnh	11/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	225
777	79765W50	MN Vinschool - LP	Mầm non	Bình Thạnh	11/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	259
778	79765W43	MN Vinschool - P7	Mầm non	Bình Thạnh	14/11/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	348
779	7976501038	MN25C	Mầm non	Bình Thạnh	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	101
780	79765x40	Nhóm trẻ Việt Đức	Mầm non	Bình Thạnh	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	24
781	79765423	TH Bạch Đằng	Tiểu học	Bình Thạnh	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	872
782	79765406	TH Bế Văn Đàn	Tiểu học	Bình Thạnh	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1212
783	79765408	TH Bình Hòa	Tiểu học	Bình Thạnh	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	27

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
784	79765410	TH Bình Lợi Trung	Tiểu học	Bình Thạnh	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	5
785	79765429	TH Bình Quới Tây	Tiểu học	Bình Thạnh	22/11/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	893
786	79765419	TH Chu Văn An	Tiểu học	Bình Thạnh	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	212
787	79765417	TH Cửu Long	Tiểu học	Bình Thạnh	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	99
788	7900002002	TH Dây Núi Xanh	Tiểu học	Bình Thạnh	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	84
789	79765418	TH Đồng Đa	Tiểu học	Bình Thạnh	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1885
790	79765403	TH Hà Huy Tập	Tiểu học	Bình Thạnh	27/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1177
791	79765413	TH Hồng Hà	Tiểu học	Bình Thạnh	01/02/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	1829
792	79765402	TH Lam Sơn	Tiểu học	Bình Thạnh	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	610
793	79765412	TH Lê Đình Chinh	Tiểu học	Bình Thạnh	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	495
794	79765405	TH Nguyễn Bá Ngọc	Tiểu học	Bình Thạnh	22/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	739
795	79765411	TH Nguyễn Đình Chiểu	Tiểu học	Bình Thạnh	15/01/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	2106
796	79765416	TH Nguyễn Trọng Tuyển	Tiểu học	Bình Thạnh	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	620
797	79765407	TH Phan Văn Trị	Tiểu học	Bình Thạnh	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	478

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
798	79765414	TH Phù Đồng	Tiểu học	Bình Thạnh	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	761
799	79765420	TH Tầm Vu	Tiểu học	Bình Thạnh	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1086
800	79765421	TH Thanh Đa	Tiểu học	Bình Thạnh	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1378
801	79765415	TH Thạnh Mỹ Tây	Tiểu học	Bình Thạnh	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	632
802	79765401	TH Tô Vĩnh Diện	Tiểu học	Bình Thạnh	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	740
803	79765409	TH Trần Quang Vinh	Tiểu học	Bình Thạnh	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	656
804	79765404	TH Yên Thế	Tiểu học	Bình Thạnh	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	303
805	79765505	THCS Bình Lợi Trung	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1499
806	79765515	THCS Bình Quới Tây	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	704
807	79765508	THCS Cửu Long	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1
808	79765513	THCS Điện Biên	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	18/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1814
809	79765502	THCS Hà Huy Tập	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	894
810	79765506	THCS Lê Văn Tám	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	04/02/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	2223
811	79765503	THCS Nguyễn Văn Bé	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1501

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
812	79765507	THCS Phú Mỹ	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1101
813	79765504	THCS Rạng Đông	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1328
814	79765510	THCS Thanh Đa	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	123
815	79765512	THCS Yên Thế	Trung học Cơ sở	Bình Thạnh	21/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	173
816	79000750	THPT HOÀNG HOA THÁM	Trung học Phổ thông	Bình Thạnh	03/01/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	2571
817	79000723	THPT PHAN ĐĂNG LƯU	Trung học Phổ thông	Bình Thạnh	07/01/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	1979
818	79000720	THPT THANH ĐA	Trung học Phổ thông	Bình Thạnh	03/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1802
819	790007B0	THPT TRẦN VĂN GIÀU	Trung học Phổ thông	Bình Thạnh	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	1981
820	79000721	THPT VÕ THỊ SÁU	Trung học Phổ thông	Bình Thạnh	13/02/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	2566
821	79760419	TH-THCS-THPT LIÊN CẤP Á CHÂU	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	604
822	79000C10	TH-THCS-THPT LIÊN CẤP ANH QUỐC	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	21/01/2025	Bệnh viện Bình Thạnh	564
823	79000874	TH-THCS-THPT LIÊN CẤP VINSCHOOL	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	13/10/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	6111
824	79765901	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo dục thường xuyên	Bình Thạnh	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	339

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
825	7900004029	Trường Chuyên biệt Khiếm Thính Hy Vọng (Bình Thạnh)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	71
826	7900004026	Trường Giáo dục Chuyên biệt Anh Minh (Bình Thạnh)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	204
827	7900004027	Trường Giáo dục Chuyên biệt Khai Trí (Bình Thạnh)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Bình Thạnh	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	34
828	79765225	Trường Mầm non Kỳ Lân	Mầm non	Bình Thạnh	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận Bình Thạnh	36
829	79786L06	LMG Cầu Vồng	Mầm non	Nhà Bè	28/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	44
830	79786W05	LMG Hoa Mai	Mầm non	Nhà Bè	28/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	32
831	79786L34	LMG Hoa Sen Hồng	Mầm non	Nhà Bè	27/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	82
832	79786L35	LMG Huỳnh Gia	Mầm non	Nhà Bè	11/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	41
833	79786X26	LMG Mặt Trời Nhỏ	Mầm non	Nhà Bè	20/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	53
834	79786W10	LMG Thỏ Ngọc	Mầm non	Nhà Bè	11/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	19
835	7978601003	LMN An An	Mầm non	Nhà Bè	26/03/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	36
836	79786X06	LMN Ánh Bình Minh	Mầm non	Nhà Bè	26/03/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	21
837	79786W29	LMN Anh Quốc	Mầm non	Nhà Bè	25/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	55
838	7978601005	LMN Cánh Cam	Mầm non	Nhà Bè	25/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	51
839	7978601024	LMN Đôi Tay Nhỏ	Mầm non	Nhà Bè	15/01/2025	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	47
840	7978601001	LMN Hoa Anh Đào Nhỏ	Mầm non	Nhà Bè	15/01/2025	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	69
841	7978601011	LMN Khủng Long Con	Mầm non	Nhà Bè	27/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	62
842	79786X09	LMN Nhà Cửa Bé	Mầm non	Nhà Bè	17/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	33

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
843	79786W26	Lớp Mầm non Miền Cỏ Tích	Mầm non	Nhà Bè	20/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	29
844	79786332	Lớp MN Ngôi Sao Hưng phát	Mầm non	Nhà Bè	12/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	52
845	79786321	MN Bầu Trời Xanh	Mầm non	Nhà Bè	26/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	97
846	79786320	MN Bé Vui	Mầm non	Nhà Bè	18/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	55
847	79786342	MN Chú Ong Nhỏ	Mầm non	Nhà Bè	18/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè, Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	179
848	79786308	MN Hướng Dương	Mầm non	Nhà Bè	29/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	663
849	79786303	MN Mạ Non	Mầm non	Nhà Bè	09/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	345
850	79786325	MN Mầm Xanh	Mầm non	Nhà Bè	25/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	59
851	79786305	MN Sao Mai	Mầm non	Nhà Bè	16/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	230
852	79786304	MN Sao Việt	Mầm non	Nhà Bè	18/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	154
853	79786344	MN Tinh Hoa	Mầm non	Nhà Bè	17/01/2025	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	37
854	79786324	MN Tuổi Hoa	Mầm non	Nhà Bè	01/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	382
855	79786338	MN Tuổi Thơ	Mầm non	Nhà Bè	05/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Nhà Bè	71
856	79786323	MN Vàng Anh	Mầm non	Nhà Bè	24/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	336
857	7978602001	TH Nguyễn Hồng Thế	Tiểu học	Nhà Bè	10/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	363
858	79786408	TH Nguyễn Văn Tạo	Tiểu học	Nhà Bè	20/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	922
859	7900004034	TH, THCS và THPT Khải Hoàn - Nam Sài Gòn (Victoria Nam Sài Gòn)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Nhà Bè	22/10/2024	Phòng khám đa khoa Quốc tế Leancare thuộc Công ty Cổ phần Giải pháp chăm sóc sức khỏe Tâm Hợp	7

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
860	79786502	THCS Lê Văn Hưu	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	14/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1869
861	790007B7	THPT Dương Văn Dương	Trung học Phổ thông	Nhà Bè	03/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	1765
862	79786503	THPT Phước Kiển	Trung học Phổ thông	Nhà Bè	16/10/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	684
863	79786402	Tiểu học Bùi Văn Ba	Tiểu học	Nhà Bè	10/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	892
864	79786405	Tiểu học Nguyễn Bình	Tiểu học	Nhà Bè	07/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	967
865	79786901	Trung tâm GDNN-GDTX	Mầm non	Nhà Bè	19/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	242
866	79786304	Trường Mầm non Đồng Xanh	Mầm non	Nhà Bè	17/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	406
867	79786334	Trường Mầm non Hoa Sen	Mầm non	Nhà Bè	04/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	236
868	79786w11	Trường mầm non Nam Sơn	Mầm non	Nhà Bè	13/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	116
869	79786302	Trường Mầm non Sơn Ca	Mầm non	Nhà Bè	29/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè, Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	303
870	79786301	Trường Mầm non Thị trấn Nhà Bè	Mầm non	Nhà Bè	28/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	65
871	79786311	Trường Mầm non Tuổi Ngọc	Mầm non	Nhà Bè	19/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	314
872	79786307	Trường Mầm non Vành Khuyên	Mầm non	Nhà Bè	12/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	235
873	79786333	TRƯỜNG MN HOA LAN	Mầm non	Nhà Bè	02/12/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	375

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
874	79786411	Trường TH Bùi Thanh Khiết	Tiểu học	Nhà Bè	12/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	480
875	79786403	Trường TH Lâm Văn Bền	Tiểu học	Nhà Bè	06/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1184
876	79786412	Trường TH Lê Lợi	Tiểu học	Nhà Bè	02/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	885
877	79786410	Trường TH Lê Quang Định	Tiểu học	Nhà Bè	05/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1050
878	79786413	Trường TH Lê Văn Lương	Tiểu học	Nhà Bè	17/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1394
879	79786404	Trường TH Nguyễn Trực	Tiểu học	Nhà Bè	02/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1197
880	79786414	Trường TH Nguyễn Việt Hồng	Tiểu học	Nhà Bè	10/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	930
881	79786409	Trường TH Tạ Uyên	Tiểu học	Nhà Bè	13/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1220
882	79786401	Trường TH Trần Thị Ngọc Hân	Tiểu học	Nhà Bè	06/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1380

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
883	79786406	Trường TH Trang Tấn Khương	Tiểu học	Nhà Bè	20/12/2024	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1409
884	79786503	Trường THCS Hiệp Phước	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	12/10/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	1423
885	79786507	Trường THCS Lê Thành Công	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	13/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1321
886	79786501	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	28/10/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	2091
887	79786508	Trường THCS Nguyễn Thị Hương	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	15/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	1529
888	79786504	Trường THCS Nguyễn Văn Quỳ	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	06/01/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	960
889	79786506	Trường THCS Phước Lộc	Trung học Cơ sở	Nhà Bè	10/02/2025	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm - Công ty TNHH Y tế Thu An Khánh	477
890	79786701	Trường THPT Long Thới	Trung học Phổ thông	Nhà Bè	25/10/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	1154
891	79786407	Trường Tiểu học Dương Văn Lịch	Tiểu học	Nhà Bè	04/11/2024	Bệnh viện Huyện Nhà Bè	1313
892	79784326	Mầm non Xuân Thới Thượng	Mầm non	Hóc Môn	20/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	436
893	79784204	MG Bé Ngoan 1	Mầm non	Hóc Môn	08/01/2025	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	417
894	79784206	MG Bông Sen 1	Mầm non	Hóc Môn	20/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	135
895	79784323	MN 19/8	Mầm non	Hóc Môn	12/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	568

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
896	79784324	MN 2/9	Mầm non	Hóc Môn	23/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	594
897	79784308	MN 23/11	Mầm non	Hóc Môn	08/01/2025	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	219
898	79784305	MN Bà Điểm	Mầm non	Hóc Môn	20/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	541
899	79784303	MN Bé Ngoan	Mầm non	Hóc Môn	11/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	503
900	79784205	MN Bé Ngoan 3	Mầm non	Hóc Môn	16/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	620
901	79784306	MN Bông Sen	Mầm non	Hóc Môn	12/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	603
902	7978401036	MN Cúc Hoa Mi	Mầm non	Hóc Môn	12/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	222
903	79784307	MN Hướng Dương	Mầm non	Hóc Môn	23/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	369
904	79784094	MN Mỹ Hòa	Mầm non	Hóc Môn	16/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	486
905	79784301	MN Nhị Xuân	Mầm non	Hóc Môn	16/01/2025	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	353
906	79784302	MN Sơn Ca	Mầm non	Hóc Môn	17/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	681
907	79784207	MN Sơn Ca 3	Mầm non	Hóc Môn	04/01/2025	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	306
908	79784201	MN Tân Hiệp	Mầm non	Hóc Môn	10/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	317
909	79784314	MN Tân Hòa	Mầm non	Hóc Môn	04/03/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	457
910	79784304	MN Tân Xuân	Mầm non	Hóc Môn	12/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	376
911	79784325	MN Xuân Thới Đông	Mầm non	Hóc Môn	18/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	422
912	79784309	MNDL Rạng Đông	Mầm non	Hóc Môn	16/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	634
913	79784316	MNDL Toàn Mỹ	Mầm non	Hóc Môn	28/02/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	169
914	79784318	MNTT Hòa Bình	Mầm non	Hóc Môn	06/03/2025	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	76

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
915	79784310	MNTT Minh Đức	Mầm non	Hóc Môn	13/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	71
916	79784315	MNTT Sao Mai	Mầm non	Hóc Môn	02/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	693
917	79784320	MNTT Thiên Đức	Mầm non	Hóc Môn	09/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn, Trung tâm y tế Huyện Hóc Môn	371
918	79784408	TH Ấp Đình	Tiểu học	Hóc Môn	29/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1780
919	79784419	TH Bùi Văn Ngữ	Tiểu học	Hóc Môn	20/10/2024	Bệnh viện Xuyên Á	2832
920	79784410	TH Cầu Xáng	Tiểu học	Hóc Môn	25/12/2024	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	631
921	79784415	TH Hoàng Hoa Thám	Tiểu học	Hóc Môn	01/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	2390
922	79784427	TH Lê Văn Phiên	Tiểu học	Hóc Môn	16/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	113
923	79784412	TH Lý Chính Thắng 2	Tiểu học	Hóc Môn	13/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1089
924	79784407	TH Mỹ Hòa	Tiểu học	Hóc Môn	24/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1493
925	79784405	TH Mỹ Huệ	Tiểu học	Hóc Môn	14/02/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1020
926	79784426	TH Nguyễn Thị Nuôi	Tiểu học	Hóc Môn	13/11/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1784
927	79784403	TH Tam Đông	Tiểu học	Hóc Môn	11/02/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1271
928	79784404	TH Tam Đông 2	Tiểu học	Hóc Môn	17/02/2025	Bệnh viện Xuyên Á	2079
929	79784411	TH Tây Bắc Lân	Tiểu học	Hóc Môn	21/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	889
930	79784402	TH Thới Tam	Tiểu học	Hóc Môn	30/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1445
931	79784416	TH Thới Thạnh	Tiểu học	Hóc Môn	15/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1568
932	79784425	TH Trần Văn Danh	Tiểu học	Hóc Môn	13/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1960
933	79784424	TH Trần Văn Mười	Tiểu học	Hóc Môn	20/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1743
934	79784420	TH Trương Văn Ngải	Tiểu học	Hóc Môn	13/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1286

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
935	79784418	TH Võ Văn Thặng	Tiểu học	Hóc Môn	06/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1669
936	7978403001	THCS Bùi Văn Thủ	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	10/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1233
937	79784508	THCS Đặng Công Bình	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	23/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1281
938	79784509	THCS Đỗ Văn Dậy	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	07/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1919
939	79784505	THCS Hà Huy Tập	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	24/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	6
940	79784504	THCS Lý Chính Thắng 1	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	01/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	915
941	79784501	THCS Nguyễn An Khương	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	09/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1356
942	79784507	THCS Nguyễn Hồng Đào	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	03/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	9
943	79784510	THCS Phan Công Hón	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	27/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	476
944	79784503	THCS Tam Đông 1	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	15/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1710
945	79784511	THCS Tân Xuân	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	03/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	209

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
946	79784513	THCS Tô Ký	Trung học Cơ sở	Hóc Môn	10/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	8
947	79784512	THCS Xuân Thới Thượng	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Hóc Môn	22/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	351
948	79000753	THPT Bà Điểm	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	28/11/2024	Trung tâm y tế Quận 12	839
949	790007C6	THPT Hồ Thị Bi	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	27/11/2024	Phòng khám đa khoa (Thuộc công ty TNHH Phòng khám Y Dược Hồng Phúc)	1991
950	79000740	THPT Lý Thường Kiệt	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	05/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	1605
951	79000739	THPT Nguyễn Hữu Cầu	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	27/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1882
952	79000760	THPT Nguyễn Văn Cừ	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	09/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1630
953	79784401	TH-THCS Nguyễn An Ninh	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Hóc Môn	13/01/2025	Bệnh viện Xuyên Á	1943
954	79784414	Tiểu học Ngã Ba Giồng	Tiểu học	Hóc Môn	08/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	2274
955	79784421	Tiểu học Nhị Xuân	Tiểu học	Hóc Môn	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận 12	1
956	79000918	Trung tâm GDTX - TNXP	Giáo dục thường xuyên	Hóc Môn	04/11/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	373
957	79000761	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Trung học Phổ thông	Hóc Môn	02/12/2024	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH 115 Y dược	1189

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
958	79787402	TH An Thới Đông	Tiểu học	Cần Giờ	14/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	5
959	79787501	THCS An Thới Đông	Trung học Cơ sở	Cần Giờ	14/11/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	8
960	79787502	THCS Long Hòa	Trung học Cơ sở	Cần Giờ	01/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	275
961	79000786	THPT An Nghĩa	Trung học Phổ thông	Cần Giờ	26/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1
962	79000762	THPT Bình Khánh	Trung học Phổ thông	Cần Giờ	27/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	1
963	79000763	THPT Cần Thạnh	Trung học Phổ thông	Cần Giờ	30/10/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	16
964	7978301027	Lớp Mầm Non Thành Phát	Mầm non	Củ Chi	28/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	54
965	7978301022	Lớp Mẫu Giáo ABC	Mầm non	Củ Chi	21/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	47
966	79783W01	Lớp Mẫu Giáo Búp Măng	Mầm non	Củ Chi	18/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	45
967	7978301004	Lớp Mẫu Giáo Cô Tiên Xanh	Mầm non	Củ Chi	04/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	26

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
968	79783W95	Lớp Mẫu Giáo Hoa Thiên Lý	Mầm non	Củ Chi	28/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	43
969	79783w32	Lớp Mẫu Giáo Mai Vàng	Mầm non	Củ Chi	25/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	19
970	79783W21	Lớp Mẫu Giáo Phù Đồng	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	33
971	70783301005	Lớp Mẫu Giáo Tiến Đạt	Mầm non	Củ Chi	04/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	29
972	79783w30	Lớp Mẫu Giáo Trúc Phương	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	25
973	79783LC5	Lớp MG Nụ Cười Hồng	Mầm non	Củ Chi	04/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	15
974	7978301016	Lớp MG Nụ Cười Trê Thơ	Mầm non	Củ Chi	25/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	53
975	79783330	Lớp MG Tuổi Thần Tiên	Mầm non	Củ Chi	25/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	56
976	79783304	Mầm non An Phú	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	300
977	79783361	Mầm non Hoàng Minh Đạo	Mầm non	Củ Chi	04/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	234
978	79783302	Mầm non Phạm Văn Cội 1	Mầm non	Củ Chi	05/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	262
979	79783352	Mầm non Tân Thạnh Đông	Mầm non	Củ Chi	03/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi, Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	529
980	79783305	Mầm non Tân Thông Hội 1	Mầm non	Củ Chi	03/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	223
981	79783309	Mầm non Thủy Tiên	Mầm non	Củ Chi	03/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	153
982	79783346	Mầm non Trung Lập Hạ	Mầm non	Củ Chi	03/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	347
983	79783356	MN Bình Mỹ	Mầm non	Củ Chi	11/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	382
984	79783355	MN Hòa Phú	Mầm non	Củ Chi	20/10/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	261

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
985	79783343	MN Thị Trấn CC1	Mầm non	Củ Chi	02/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	223
986	79783303	MN Trung An 2	Mầm non	Củ Chi	20/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	269
987	79783W58	Nhóm Trẻ Thần Đồng Việt	Mầm non	Củ Chi	09/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	23
988	79783W65	Nhóm Trẻ Yến Nhi	Mầm non	Củ Chi	28/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	23
989	79783432	TH Hòa Phú	Tiểu học	Củ Chi	25/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	1286
990	79783416	TH Lê Văn Thế	Tiểu học	Củ Chi	19/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	774
991	79783413	TH Phước Thạnh	Tiểu học	Củ Chi	19/10/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	897
992	79783435	TH Tân Thạnh Đông 1	Tiểu học	Củ Chi	21/10/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1137
993	79783436	TH Tân Thạnh Đông 2	Tiểu học	Củ Chi	07/01/2025	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1318
994	79783430	TH Tân Thạnh Tây	Tiểu học	Củ Chi	10/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	882
995	79783403	TH Tân Thông Hội	Tiểu học	Củ Chi	19/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	567
996	79783408	TH Thị Trấn CC1	Tiểu học	Củ Chi	26/10/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1029
997	79783513	THCS An Phú	Trung học Cơ sở	Củ Chi	04/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	556
998	79783514	THCS NHUẬN ĐỨC	Trung học Cơ sở	Củ Chi	13/11/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	562
999	79783515	THCS PHẠM VĂN CỘI	Trung học Cơ sở	Củ Chi	02/01/2025	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	716
1000	79783506	THCS Phước Vĩnh An	Trung học Cơ sở	Củ Chi	10/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1153
1001	79783501	THCS TÂN PHÚ TRUNG	Trung học Cơ sở	Củ Chi	10/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	3058
1002	79783502	THCS Tân Thông Hội	Trung học Cơ sở	Củ Chi	05/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1579
1003	79783503	THCS Tân Tiến	Trung học Cơ sở	Củ Chi	02/01/2025	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1094
1004	79783504	THCS Thị Trấn	Trung học Cơ sở	Củ Chi	21/11/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1169
1005	79783505	THCS Thị Trấn 2	Trung học Cơ sở	Củ Chi	03/12/2024	Bệnh viện Xuyên Á	1587

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1006	79783524	THCS Trung An	Trung học Cơ sở	Củ Chi	05/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	869
1007	79000736	THPT An Nhơn Tây	Trung học Phổ thông	Củ Chi	16/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quý)	1863
1008	79000738	THPT TRUNG LẬP	Trung học Phổ thông	Củ Chi	08/01/2025	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	1076
1009	79783425	Tiểu học Nhuận Đức 1	Tiểu học	Củ Chi	22/11/2024	Bệnh viện Xuyên Á	423
1010	79783366	Trường Mầm Non Hoàng Anh	Mầm non	Củ Chi	28/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	113
1011	79783308	Trường Mầm Non Sơn Ca	Mầm non	Củ Chi	03/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	144
1012	79783363	Trường Mầm Non Sư Đoàn 9	Mầm non	Củ Chi	19/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	93
1013	79783359	Trường Mầm Non Tân An Hội 2	Mầm non	Củ Chi	03/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	273
1014	79783339	Trường Mầm Non Tân Phú Trung 1	Mầm non	Củ Chi	19/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	554
1015	79783341	Trường Mầm Non Tân Thông Hội 3	Mầm non	Củ Chi	21/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	286
1016	79783W53	Trường MN Anh Dũng	Mầm non	Củ Chi	16/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	151
1017	79733306	Trường MN Hoa Hồng	Mầm non	Củ Chi	20/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	202
1018	79793310	Trường MN Hoa Lan	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	189
1019	79763370	Trường MN Nguyễn Thị Dậu	Mầm non	Củ Chi	20/12/2024	Trung tâm y tế Huyện Củ Chi	259
1020	79783347	Trường MN Nhuận Đức	Mầm non	Củ Chi	09/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	303
1021	79773349	Trường MN Phạm Văn Cội 2	Mầm non	Củ Chi	11/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	236
1022	79783350	Trường MN Phú Hòa Đông	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	548
1023	79783358	Trường MN Tân An Hội	Mầm non	Củ Chi	11/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	200
1024	79783340	Trường MN Tân Phú Trung 2	Mầm non	Củ Chi	05/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	279

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1025	79783365	Trường MN Tân Thạnh Tây	Mầm non	Củ Chi	09/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	354
1026	79783338	Trường MN Tân Thông Hội 2	Mầm non	Củ Chi	09/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	515
1027	79783364	Trường MN Tây Bắc	Mầm non	Củ Chi	06/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	164
1028	79733469	Trường MN Thành Danh	Mầm non	Củ Chi	10/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	163
1029	79783367	Trường MN Trái Tim Thơ	Mầm non	Củ Chi	04/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	165
1030	79783354	Trường MN Trung An 1	Mầm non	Củ Chi	09/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	220
1031	79783360	Trường MN Trung Lập Thượng	Mầm non	Củ Chi	10/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	275
1032	79783316	Trường MN Tuổi Ngọc	Mầm non	Củ Chi	17/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	147
1033	79743368	Trường MN Tường Vi	Mầm non	Củ Chi	20/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	157
1034	79783424	Trường TH Phú Mỹ Hưng	Tiểu học	Củ Chi	10/12/2024	Bệnh viện huyện Củ Chi	525
1035	79783506	Trường THCS Phước Thạnh	Trung học Cơ sở	Củ Chi	13/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	1219
1036	79783522	Trường THCS Tân An Hội	Trung học Cơ sở	Củ Chi	19/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	1186
1037	79000827	Trường THPT Chiến Thắng	Trung học Phổ thông	Củ Chi	19/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	255
1038	79783600	TRƯỜNG TIỂU HỌC - TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN TRUNG	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Củ Chi	04/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	2021
1039	79783405	Trường Tiểu Học Lê Thị Pha	Tiểu học	Củ Chi	05/12/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	500
1040	79783407	Trường Tiểu Học Nguyễn Thị Rành	Tiểu học	Củ Chi	17/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	761
1041	79783428	TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HÒA ĐÔNG	Tiểu học	Củ Chi	02/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	1230

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1042	79783429	TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HÒA ĐÔNG 2	Tiểu học	Củ Chi	05/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	650
1043	79783411	Trường Tiểu Học Trần Văn Châm	Tiểu học	Củ Chi	06/11/2024	Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi	799
1044	79783516	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ HÒA ĐÔNG	Trung học Cơ sở	Củ Chi	03/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	1433
1045	79783518	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN THẠNH ĐÔNG	Trung học Cơ sở	Củ Chi	05/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	2489
1046	79783523	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN THẠNH TÂY	Trung học Cơ sở	Củ Chi	16/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty TNHH Tân Quy)	760
1047	79000C07	TH-THCS-THPT Thái Bình Dương	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Tiểu học, Trung học Phổ thông)	Tân Bình	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	243
1048	79766317	Mầm non 10A	Mầm non	Tân Bình	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	165
1049	79766319	MẦM NON 13	Mầm non	Tân Bình	17/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	629
1050	79766305	Mầm non 3	Mầm non	Tân Bình	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	138
1051	79766307	Mầm non 4	Mầm non	Tân Bình	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	93
1052	7.98E+09	Mầm non Hoà Mi	Mầm non	Tân Bình	14/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	214
1053	79766304	Mầm non Kim Đồng	Mầm non	Tân Bình	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	123
1054	797663E1	Mầm non Ngôi Sao Xanh	Mầm non	Tân Bình	22/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	80
1055	79766323	Mầm non Quận	Mầm non	Tân Bình	08/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	274
1056	79766350	Mầm non Sơn Ca	Mầm non	Tân Bình	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	24
1057	79766324	MN Bàu Cát	Mầm non	Tân Bình	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	439
1058	79766345	MN BÉ NGÔI SAO	Mầm non	Tân Bình	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	92
1059	79766Wh1	MN CÔNG DÂN TOÀN CẦU TÂN BÌNH	Mầm non	Tân Bình	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	103
1060	79766308	MN Tân Sơn Nhất	Mầm non	Tân Bình	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	336

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1061	79766WD5	MN Thế Giới Thiên Thần	Mầm non	Tân Bình	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	173
1062	79766312	MN Tuổi Xanh	Mầm non	Tân Bình	11/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	356
1063	79766411	TH Bành Văn Trân	Tiểu học	Tân Bình	03/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1180
1064	79766419	TH Lạc Long Quân	Tiểu học	Tân Bình	06/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	496
1065	79766432	TH NGUYỄN VĂN KIỆP	Tiểu học	Tân Bình	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1173
1066	79766425	TH Sơn Cang	Tiểu học	Tân Bình	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	802
1067	79766402	TH Tân Sơn Nhất	Tiểu học	Tân Bình	27/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	725
1068	79766426	TH Tân Trụ	Tiểu học	Tân Bình	12/10/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1016
1069	79766435	TH Thân Nhân Trung	Tiểu học	Tân Bình	10/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	800
1070	79766423	TH Trần Quốc Toàn	Tiểu học	Tân Bình	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1512
1071	79766422	TH Trần Quốc Tuấn	Tiểu học	Tân Bình	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1187
1072	79766424	TH YÊN THẾ	Tiểu học	Tân Bình	20/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1138
1073	79760419	TH,THCS VÀ THPT QUỐC TẾ Á CHÂU -CS CỘNG HÒA (TIỂU HỌC)	Tiểu học	Tân Bình	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	792
1074	79766508	THCS Âu Lạc	Trung học Cơ sở	Tân Bình	24/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1288
1075	79766507	THCS Hoàng Hoa Thám	Trung học Cơ sở	Tân Bình	23/10/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	2596
1076	79766511	THCS Ngô Quyền	Trung học Cơ sở	Tân Bình	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	2230
1077	79766501	THCS Ngô Sĩ Liên	Trung học Cơ sở	Tân Bình	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	2143
1078	79766503	THCS NGUYỄN GIA THIỀU	Trung học Cơ sở	Tân Bình	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1811
1079	790007B4	THCS- THPT Hai Bà Trưng	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Tân Bình	07/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	265
1080	79766502	THCS Trần Văn Đăng	Trung học Cơ sở	Tân Bình	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	503
1081	79766512	THCS Trường Chinh	Trung học Cơ sở	Tân Bình	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1736
1082	79000728	THPT Nguyễn Chí Thanh	Trung học Phổ thông	Tân Bình	27/10/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	2246
1083	79000730	THPT Nguyễn Thượng Hiền	Trung học Phổ thông	Tân Bình	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1889

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1084	79766901	Trung tâm GDNN-GDTX quận Tân Bình	Giáo dục thường xuyên	Tân Bình	20/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	941
1085	7900004022	Trung tâm hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập quận Tân Bình	Chuyên biệt	Tân Bình	15/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	140
1086	79766301	Trường Mầm non 1	Mầm non	Tân Bình	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	132
1087	79766329	Trường Mầm non 10	Mầm non	Tân Bình	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	2
1088	79766318	Trường Mầm non 11	Mầm non	Tân Bình	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	272
1089	79766322	Trường Mầm non 12	Mầm non	Tân Bình	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	469
1090	79766320	Trường Mầm non 14	Mầm non	Tân Bình	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	409
1091	79766329	Trường Mầm non 15	Mầm non	Tân Bình	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	497
1092	79766303	Trường Mầm non 2	Mầm non	Tân Bình	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	250
1093	79766309	Trường Mầm non 5	Mầm non	Tân Bình	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	115
1094	79766310	Trường Mầm non 6	Mầm non	Tân Bình	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	102
1095	79766311	Trường Mầm non 7	Mầm non	Tân Bình	22/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	125
1096	79766313	Trường Mầm non 8	Mầm non	Tân Bình	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	184
1097	79766321	Trường Mầm non 9	Mầm non	Tân Bình	07/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	470
1098	79766342	Trường Mầm non Ánh Sáng	Mầm non	Tân Bình	16/10/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	308
1099	79766W71	Trường mầm non Hiền Minh	Mầm non	Tân Bình	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	130
1100	79766W02	Trường Mầm Non I Vy	Mầm non	Tân Bình	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	95
1101	79766we6	Trường Mầm non Mỹ Úc	Mầm non	Tân Bình	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	49
1102	79766331	Trường Mầm non Quốc Tế Sài Gòn	Mầm non	Tân Bình	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	152
1103	79766W07	Trường Mầm non Sơn Ca P.2	Mầm non	Tân Bình	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	85
1104	797663	Trường Mầm non Tesla	Mầm non	Tân Bình	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	36
1105	79766336	Trường Mầm Non Thần Đồng	Mầm non	Tân Bình	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	60
1106	79766346	Trường Mầm Non Thanh Vy	Mầm non	Tân Bình	14/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	118
1107	79766327	Trường Mầm non tư thực Anh	Mầm non	Tân Bình	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	47

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
		Thư					
1108	79766W21	Trường Mầm Non Tư Thục Bích Trúc	Mầm non	Tân Bình	04/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	138
1109	79766W19	Trường Mầm non Tuổi Thơ	Mầm non	Tân Bình	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	117
1110	79766309	Trường mầm non Vũ Trụ Xanh Quận Tân Bình	Mầm non	Tân Bình	08/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	77
1111	79766XB5	Trường Mầm Non Mây Trắng	Mầm non	Tân Bình	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	48
1112	79766348	Trường mầm non Phú Hòa	Mầm non	Tân Bình	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	300
1113	79766335	Trường Mầm Non Tư Thục Thiên Thần Nhỏ	Mầm non	Tân Bình	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	115
1114	79766330	Trường Mầm non tư thục Trúc Huy	Mầm non	Tân Bình	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	75
1115	79766201	Trường Mẫu Giáo Bông Hồng	Mầm non	Tân Bình	13/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	574
1116	79766202	Trường Mẫu Giáo tư Thục Hương Hồng	Mầm non	Tân Bình	22/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	353
1117	79766354	Trường MN MiMon	Mầm non	Tân Bình	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	70
1118	79766332	Trường MN Minh Quang	Mầm non	Tân Bình	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	135
1119	79766351	Trường MN Thanh Mai	Mầm non	Tân Bình	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	27
1120	79766343	Trường MNTT Ngôi Sao	Mầm non	Tân Bình	11/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	99
1121	79766416	Trường Phú Thọ Hoà	Tiểu học	Tân Bình	12/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	973
1122	79766409	Trường TH Chi Lăng	Tiểu học	Tân Bình	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	786
1123	79766406	Trường TH Hoàng Văn Thụ	Tiểu học	Tân Bình	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1088
1124	79766417	Trường TH Lê Thị Hồng Gấm	Tiểu học	Tân Bình	18/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1198
1125	79766434	Trường TH Lương Thế Vinh	Tiểu học	Tân Bình	26/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	314
1126	79766403	Trường TH Nguyễn Thanh Tuyền	Tiểu học	Tân Bình	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1052
1127	79766413	Trường TH Trần Văn Ôn	Tiểu học	Tân Bình	15/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	600
1128	7976655	Trường THCS Mạc Đĩnh Chi	Trung học Cơ sở	Tân Bình	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	397

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1129	79766510	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Trung học Cơ sở	Tân Bình	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	863
1130	79766504	Trường THCS Quang Trung	Trung học Cơ sở	Tân Bình	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	933
1131	79766509	Trường THCS Tân Bình	Trung học Cơ sở	Tân Bình	03/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1793
1132	79766513	Trường THCS Trần Văn Quang	Trung học Cơ sở	Tân Bình	06/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1157
1133	79000829	Trường THCS, THPT Việt Thanh	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Tân Bình	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	158
1134	79000859	Trường THCS-THPT Bắc Ái	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Tân Bình	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	23
1135	79000751	Trường THPT Thăng Long Cơ sở 1	Trung học Phổ thông	Tân Bình	28/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	724
1136	79766420	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	Tiểu học	Tân Bình	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	666
1137	79766410	Trường Tiểu học Đồng Đa	Tiểu học	Tân Bình	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	835
1138	79766436	Trường Tiểu học Hùng Vương	Tiểu học	Tân Bình	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	112
1139	79766421	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	Tiểu học	Tân Bình	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1054
1140	79766407	Trường tiểu học Phạm Văn Hai	Tiểu học	Tân Bình	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	500
1141	79766514	Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tesla	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Tân Bình	17/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	67
1142	79760419	Trường TH-THCS-THPT Quốc tế Á Châu (trung học)	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông, Tiểu học)	Tân Bình	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	1426

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1143	7976701041	MẦM NON ĐỘC LẬP PHƯƠNG MINH 2	Mầm non	Tân Phú	17/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	53
1144	7976707014	MẦM NON PHƯƠNG MINH	Mầm non	Tân Phú	16/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	66
1145	79767339	Mầm non Tinh Tú	Mầm non	Tân Phú	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	151
1146	79000780	THPT An Dương Vương	Trung học Phổ thông	Tân Phú	30/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	221
1147	79767407	Tiểu học Duy Tân - CS2	Tiểu học	Tân Phú	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	314
1148	79797601	Trung Tâm GDNN-GDTX quận Tân Phú	Giáo dục thường xuyên	Tân Phú	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1940
1149	79767316	Trường Mầm non ABC	Mầm non	Tân Phú	11/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	157
1150	79767303	Trường Mầm non Bông Sen	Mầm non	Tân Phú	01/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	255
1151	79767369	Trường Mầm non Cát Tường	Mầm non	Tân Phú	04/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	299
1152	79767304	Trường Mầm non Hoa Anh Đào	Mầm non	Tân Phú	15/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	388
1153	79767302	Trường Mầm non Hoa Hồng	Mầm non	Tân Phú	07/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	316

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1154	79767338	Trường Mầm non Hoa Lan	Mầm non	Tân Phú	02/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	271
1155	79767357	Trường Mầm non IGC Tân Phú	Mầm non	Tân Phú	26/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	107
1156	797671A0	Trường Mầm non Mi Sa	Mầm non	Tân Phú	14/04/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	12
1157	79767305	Trường Mầm non Phượng Hồng	Mầm non	Tân Phú	23/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	535
1158	79767323	Trường Mầm non Quỳnh Anh	Mầm non	Tân Phú	27/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	217
1159	79767322	Trường Mầm non Thanh Tâm	Mầm non	Tân Phú	10/04/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	55
1160	79767309	Trường Mầm non Thiên Lý	Mầm non	Tân Phú	03/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	498
1161	79767307	Trường Mầm non Thủy Tiên	Mầm non	Tân Phú	31/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	290
1162	79767368	Trường Mầm non Trạng Nguyên	Mầm non	Tân Phú	12/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	281
1163	79767341	Trường Mầm non Vàng Anh	Mầm non	Tân Phú	25/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	111

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1164	79767324	Trường Mầm non Việt Mỹ	Mầm non	Tân Phú	14/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	263
1165	79767422	Trường TH Lê Thánh Tông	Tiểu học	Tân Phú	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	867
1166	79767406	Trường TH Phan Chu Trinh	Tiểu học	Tân Phú	10/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	411
1167	79767420	Trường TH Tân Hóa	Tiểu học	Tân Phú	18/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	701
1168	79767418	Trường TH, THCS Hồng Ngọc - CS1	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Tân Phú	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	47
1169	79767501	Trường THCS Đặng Trần Côn	Trung học Cơ sở	Tân Phú	14/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1218
1170	79767504	Trường THCS Đồng Khởi	Trung học Cơ sở	Tân Phú	18/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	2132
1171	79767512	Trường THCS Hoàng Diệu	Trung học Cơ sở	Tân Phú	05/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1584
1172	79767506	Trường THCS Lê Anh Xuân	Trung học Cơ sở	Tân Phú	05/03/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	2740
1173	79767502	Trường THCS Lê Lợi	Trung học Cơ sở	Tân Phú	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	569
1174	79767511	Trường THCS Nguyễn Huệ	Trung học Cơ sở	Tân Phú	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1489
1175	79767514	Trường THCS Nguyễn Trãi	Trung học Cơ sở	Tân Phú	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1197
1176	79767509	Trường THCS Thoại Ngọc Hầu	Trung học Cơ sở	Tân Phú	25/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1271
1177	79767503	Trường THCS Võ Thành Trang	Trung học Cơ sở	Tân Phú	03/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	2662
1178	79000868	Trường THCS-THPT Đinh Tiên Hoàng	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Tân Phú	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	245

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1179	79000822	Trường THCS-THPT Hồng Đức (quận Tân Phú)	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Tân Phú	18/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	604
1180	79000799	Trường THCS-THPT Trần Cao Vân - Cơ Sở 1	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Tiểu học)	Tân Phú	24/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1685
1181	79000830	Trường THCS-THPT Trí Đức Cơ Sở 1	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Tân Phú	16/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	962
1182	79000830	Trường THCS-THPT Trí Đức Cơ Sở 3	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Tân Phú	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1195
1183	790007C2	Trường THPT Lê Trọng Tấn	Trung học Phổ thông	Tân Phú	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình, Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1973
1184	79000862	Trường THPT Minh Đức	Trung học Phổ thông	Tân Phú	14/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	5
1185	79000758	Trường THPT Tây Thạnh	Trung học Phổ thông	Tân Phú	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	2975
1186	79000863	Trường THPT Thành Nhân - CS1	Trung học Phổ thông	Tân Phú	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	523
1187	79000863	Trường THPT Thành Nhân - CS2	Trung học Phổ thông	Tân Phú	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	352
1188	79000729	Trường THPT Trần Phú	Trung học Phổ thông	Tân Phú	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	2400
1189	79000798	Trường THPT Vĩnh Viễn	Trung học Phổ thông	Tân Phú	21/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	399
1190	79767418	Trường TH-THCS Hồng Ngọc - Cơ sở 2	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Tân Phú	18/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	363
1191	79767601	Trường TH-THCS-THPT Hòa Bình	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông, Tiểu học)	Tân Phú	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	663

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1192	79000888	Trường TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Tân Phú	18/04/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	852
1193	79767401	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Tiểu học	Tân Phú	03/02/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1820
1194	79767407	Trường Tiểu học Duy Tân-CS1	Tiểu học	Tân Phú	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	780
1195	79767417	Trường Tiểu học Hiệp Tân	Tiểu học	Tân Phú	11/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1335
1196	79767410	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Chính	Tiểu học	Tân Phú	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	2266
1197	79767402	Trường Tiểu học Lê Lai	Tiểu học	Tân Phú	25/03/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1300
1198	79767416	Trường tiểu học Tân Sơn Nhì	Tiểu học	Tân Phú	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	1009
1199	79767419	Trường Tiểu học Tân Thới	Tiểu học	Tân Phú	26/02/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	968
1200	79767403	Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện	Tiểu học	Tân Phú	14/01/2025	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Trung tâm y khoa Thành Công	1738
1201	79767411	Trường Tiểu học Âu Cơ	Tiểu học	Tân Phú	17/11/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Phú	949
1202	79768w13	Lớp Mẫu giáo Bé Yêu ơi	Mầm non	Phú Nhuận	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	37
1203	79768X02	Lớp Mẫu giáo Hoa Mi 9B	Mầm non	Phú Nhuận	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	68
1204	7976801005	Lớp Mẫu Giáo Nhà Em	Mầm non	Phú Nhuận	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	10
1205	79768X10	Lớp Mẫu giáo Những Ngón Tay Vui	Mầm non	Phú Nhuận	21/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	18
1206	7976801003	Lớp Mẫu giáo Trẻ Sáng Tạo	Mầm non	Phú Nhuận	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	101
1207	79768901	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Q. Phú Nhuận	Giáo dục thường xuyên	Phú Nhuận	10/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	538

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1208	79768D01	Trường Giáo Dục Chuyên biệt Niềm Tin	Chuyên biệt	Phú Nhuận	26/03/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	69
1209	79768W32	Trường Mầm non Bàn Tay Nhỏ	Mầm non	Phú Nhuận	16/12/2024	PKDK thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Pháp Anh	165
1210	79768318	Trường Mầm non Bầu Trời Xanh	Mầm non	Phú Nhuận	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	72
1211	79768181	Trường Mầm non Cộng Đồng Tỉ Hòn	Mầm non	Phú Nhuận	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	31
1212	79768W33	Trường Mầm non Hải Âu Bay	Mầm non	Phú Nhuận	06/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	101
1213	79768W04	Trường Mầm non Hạnh Phúc	Mầm non	Phú Nhuận	12/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	51
1214	79768W02	Trường Mầm non Hoa Sứ	Mầm non	Phú Nhuận	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	34
1215	79768355	Trường Mầm non Học Viện Toàn cầu	Mầm non	Phú Nhuận	21/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	12
1216	79768317	Trường Mầm non Mặt Trời Hồng	Mầm non	Phú Nhuận	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	183
1217	79678W26	Trường Mầm non Mím Cười	Mầm non	Phú Nhuận	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	37
1218	79768W29	Trường Mầm non Năng Hồng	Mầm non	Phú Nhuận	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	59
1219	79768w27	Trường Mầm non Ngôi Nhà Kỳ Diệu	Mầm non	Phú Nhuận	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	58
1220	79768301	Trường Mầm non Sơn Ca 1	Mầm non	Phú Nhuận	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	192
1221	79768308	Trường Mầm non Sơn Ca 10	Mầm non	Phú Nhuận	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	319
1222	79768309	Trường Mầm non Sơn Ca 11	Mầm non	Phú Nhuận	17/12/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	212
1223	79768310	Trường Mầm non Sơn Ca 12	Mầm non	Phú Nhuận	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	74
1224	79768311	Trường Mầm non Sơn Ca 14	Mầm non	Phú Nhuận	17/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	282
1225	79768312	Trường Mầm non Sơn Ca 15	Mầm non	Phú Nhuận	27/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	195
1226	79768313	Trường Mầm non Sơn Ca 17	Mầm non	Phú Nhuận	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	58
1227	79768302	Trường Mầm non Sơn Ca 2	Mầm non	Phú Nhuận	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	105
1228	79768303	Trường Mầm non Sơn Ca 3	Mầm non	Phú Nhuận	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	61

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1229	79768304	Trường Mầm non Sơn Ca 4	Mầm non	Phú Nhuận	03/12/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	210
1230	79768305	Trường Mầm non Sơn Ca 5	Mầm non	Phú Nhuận	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	222
1231	79768306	Trường Mầm non Sơn Ca 7	Mầm non	Phú Nhuận	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	311
1232	79768307	Trường Mầm non Sơn Ca 8	Mầm non	Phú Nhuận	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	177
1233	79768314	Trường Mầm Non Sơn Ca 9	Mầm non	Phú Nhuận	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	169
1234	7976801002	Trường Mầm non Thiên Nhiên	Mầm non	Phú Nhuận	03/03/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	81
1235	79768W06	Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ	Mầm non	Phú Nhuận	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	31
1236	79768316	Trường Mầm non Tuổi Thơ Kỳ Diệu	Mầm non	Phú Nhuận	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	38
1237	79768W28	Trường Mầm non Vườn Yêu Thương	Mầm non	Phú Nhuận	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	37
1238	79768X04	Trường Mẫu giáo Đa Minh	Mầm non	Phú Nhuận	14/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	14
1239	79768X08	Trường Mẫu giáo Hòa Mi 1	Mầm non	Phú Nhuận	21/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	15
1240	79768X06	Trường Mẫu giáo Hòa Mi 14A	Mầm non	Phú Nhuận	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	186
1241	79768X01	Trường Mẫu giáo Hòa Mi 9A	Mầm non	Phú Nhuận	13/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	83
1242	79768201	Trường Mẫu Giáo Hương Sen	Mầm non	Phú Nhuận	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	213
1243	79768X07	Trường Mẫu giáo Sơn Ca 5	Mầm non	Phú Nhuận	20/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	427
1244	79000849	Trường THCS - THPT Đức Trí	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Phú Nhuận	19/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	808
1245	79768503	Trường THCS Ngô Tất Tố	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	05/11/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	1782
1246	79768507	Trường THCS Trần Huy Liệu	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	04/12/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	1252
1247	79000855	Trường THCS, THPT Quang Trung - Nguyễn Huệ	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Phú Nhuận	25/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	133
1248	79000767	Trường Tiểu học - THCS - THPT Nam Úc	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Phú Nhuận	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	178

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
			thông)				
1249	79000828	Trường Tiểu học - THCS - THPT Q.Tế (TIS)	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Phú Nhuận	11/02/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	159
1250	79000872	Trường Tiểu học - THCS - THPT Việt Anh	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Phú Nhuận	17/11/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	194
1251	79768403	Trường Tiểu học Cao Bá Quát	Tiểu học	Phú Nhuận	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1009
1252	79768409	Trường Tiểu học Chí Linh	Tiểu học	Phú Nhuận	10/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	220
1253	79768402	Trường Tiểu học Cổ Loa	Tiểu học	Phú Nhuận	23/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	833
1254	79768406	Trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ	Tiểu học	Phú Nhuận	10/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	908
1255	79768404	Trường Tiểu học Đông Ba	Tiểu học	Phú Nhuận	17/12/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	1001
1256	79768414	Trường Tiểu học Hồ Văn Huê	Tiểu học	Phú Nhuận	05/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1283
1257	797684412	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh	Tiểu học	Phú Nhuận	06/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	232
1258	79768408	Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chính	Tiểu học	Phú Nhuận	19/11/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	915
1259	79768410	Trường Tiểu học Phạm Ngọc Thạch	Tiểu học	Phú Nhuận	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	375
1260	79768401	Trường Tiểu học Sông Lô	Tiểu học	Phú Nhuận	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	692
1261	79768411	Trường Tiểu học Trung Nhất	Tiểu học	Phú Nhuận	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	904
1262	79768407	TRƯỜNG TIỂU HỌC VẠN TƯỜNG	Tiểu học	Phú Nhuận	02/12/2024	Bệnh Viện Quận Phú Nhuận	275
1263	79768501	Trường Trung học cơ sở Cầu Kiệu	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	30/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1376
1264	79768504	Trường Trung học cơ sở Châu Văn Liêm	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	424

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1265	79768506	Trường Trung học cơ sở Đào Duy Anh	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	836
1266	79768502	Trường Trung học cơ sở Độc Lập	Trung học Cơ sở	Phú Nhuận	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1215
1267	79000749	Trường Trung học phổ thông Hàn Thuyên	Trung học Phổ thông	Phú Nhuận	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	1543
1268	79000773	Trường Trung học phổ thông Hưng Đạo	Trung học Phổ thông	Phú Nhuận	11/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	211
1269	79000726	Trường Trung học phổ thông Phú Nhuận	Trung học Phổ thông	Phú Nhuận	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	2427
1270	7900004001	Trường Trung học phổ thông Quốc tế Việt Úc	Trung học Phổ thông	Phú Nhuận	10/04/2025	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	61
1271	7976401026	Lớp Mầm Non Dâu Tây	Mầm non	Gò Vấp	05/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	38
1272	7976401058	Lớp Mầm Non Độc Lập Cá Hối	Mầm non	Gò Vấp	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	13
1273	79764W32	Lớp Mẫu Giáo Baby	Mầm non	Gò Vấp	05/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	32
1274	7976401048	Lớp Mẫu Giáo Làng Nắng	Mầm non	Gò Vấp	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	10
1275	79764w55	Lớp Mẫu Giáo Vành Khuyên 17	Mầm non	Gò Vấp	05/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	20
1276	7976401019	Lớp Mẫu Giáo Viên Gạch Nhỏ	Mầm non	Gò Vấp	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	23
1277	79764349	Mầm Non 3 Ngọn Nến - CS1	Mầm non	Gò Vấp	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	254
1278	79764349	Mầm Non 3 Ngọn Nến - CS2	Mầm non	Gò Vấp	04/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	45
1279	7976401039	MGDL Phần Lan	Mầm non	Gò Vấp	02/04/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	11
1280	79764WB1	MGDL Trúc Đào	Mầm non	Gò Vấp	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	27
1281	79764W50	MGTT Hoa Đào	Mầm non	Gò Vấp	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	25
1282	79764W02	MGTT Người Bạn Nhỏ	Mầm non	Gò Vấp	20/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	16
1283	7976432	MGTT Thỏ Bông	Mầm non	Gò Vấp	19/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	37
1285	7976401040	MN Khu Vườn Hạnh Phúc	Mầm non	Gò Vấp	18/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	19
1286	79764201	MN Sao Mai	Mầm non	Gò Vấp	02/04/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	36

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1287	79000C09	TH - THCS - THPT Nguyễn Tri Phương	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Gò Vấp	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	280
1288	79764408	TH Kim Đồng	Tiểu học	Gò Vấp	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2065
1289	79764515	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	05/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1898
1290	79764505	THCS Phạm Văn Chiêu	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	171
1291	79764450	Trường CB Hy Vọng	Chuyên biệt	Gò Vấp	28/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	121
1292	79764356	Trường Mầm non An Nhơn	Mầm non	Gò Vấp	03/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	222
1293	79764318	Trường Mầm Non Anh Đào	Mầm non	Gò Vấp	01/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	646
1294	79764336	Trường Mầm Non Bầu Trời Xanh	Mầm non	Gò Vấp	11/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	185
1295	79764W85	Trường Mầm non Bé Ngôi Sao	Mầm non	Gò Vấp	31/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	88
1296	79764326	Trường Mầm Non Dế Mèn	Mầm non	Gò Vấp	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	153
1297	79764206	Trường Mầm non Duy An	Mầm non	Gò Vấp	01/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	471
1298	79764334	Trường Mầm non Hạnh Phúc	Mầm non	Gò Vấp	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	76
1299	79764339	Trường Mầm Non Hạnh Thông Tây	Mầm non	Gò Vấp	30/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	540
1300	79764303	Trường Mầm non Hoa Hồng	Mầm non	Gò Vấp	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	392
1301	1038559	Trường Mầm Non Hoa Lan	Mầm non	Gò Vấp	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	19
1302	79764307	Trường Mầm non Họa Mi	Mầm non	Gò Vấp	03/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	293
1303	SM0012M	Trường Mầm Non Hoa Quỳnh	Mầm non	Gò Vấp	19/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	216
1304	79764314	Trường Mầm non Hoa Sen	Mầm non	Gò Vấp	07/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	229
1305	79764215	Trường Mầm Non Hồng Ân	Mầm non	Gò Vấp	24/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	482
1306	79764306	Trường Mầm non Hồng Nhung	Mầm non	Gò Vấp	25/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	314
1307	79764311	Trường Mầm non Hướng Dương-CS1	Mầm non	Gò Vấp	13/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	340

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1308	NM0010M	Trường Mầm Non Khiết Tâm	Mầm non	Gò Vấp	15/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	64
1309	7976401017	Trường Mầm non Khôi Nguyên	Mầm non	Gò Vấp	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	44
1310	79764338	Trường Mầm non Ngôi Nhà Trẻ Thơ	Mầm non	Gò Vấp	18/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	123
1311	7976401045	Trường Mầm non Những con ông bạn rộn	Mầm non	Gò Vấp	17/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	39
1312	79764W44	Trường Mầm non Phi thuyền APOLLO	Mầm non	Gò Vấp	19/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	53
1313	79764313	Trường Mầm non Sen Hồng	Mầm non	Gò Vấp	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	178
1314	79764301	Trường Mầm Non Sóc Nâu	Mầm non	Gò Vấp	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	594
1315	SM0021M	Trường Mầm non Sơn Ca	Mầm non	Gò Vấp	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	249
1316	79764217	Trường Mầm non SOS	Mầm non	Gò Vấp	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	111
1317	79764056	Trường Mầm Non Tâm Toàn Cầu	Mầm non	Gò Vấp	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	47
1318	79764309	Trường Mầm Non Thủy Tiên	Mầm non	Gò Vấp	22/04/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	145
1319	79764325	Trường Mầm non tư thực Hoa Mai	Mầm non	Gò Vấp	04/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	149
1320	79764320	Trường mầm non tư thực Thế giới Trẻ Em	Mầm non	Gò Vấp	07/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	42
1321	79764312	Trường Mầm non Tường Vi	Mầm non	Gò Vấp	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	178
1322	7976401004	Trường Mầm non Việt Đức	Mầm non	Gò Vấp	18/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	55
1323	79764359	TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN TUỔI THƠ	Mầm non	Gò Vấp	05/03/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	127
1324	79764X28	Trường Mầm Việt Âu	Mầm non	Gò Vấp	17/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	142
1325	779764216	Trường Mầm Non Hoàng Mai	Mầm non	Gò Vấp	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	290
1326	SM0039M	Trường mầm non Quỳnh Hương	Mầm non	Gò Vấp	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	334
1327	79764212	Trường MG Mai Hương	Mầm non	Gò Vấp	07/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	229

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1328	79764335	Trường MN Đại Việt Mỹ	Mầm non	Gò Vấp	08/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	49
1329	79764315	Trường MN Hoàng Yến	Mầm non	Gò Vấp	05/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	311
1330	79000C01	Trường PTDL Hermann Gmeiner	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1064
1331	79000872	Trường TH - THCS - THPT Việt Anh	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Gò Vấp	09/12/2024	Trung tâm y tế Quận Phú Nhuận	374
1332	79764404	Trường TH Hanh Thông	Tiểu học	Gò Vấp	16/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1217
1333	79764419	Trường TH Hoàng Văn Thụ	Tiểu học	Gò Vấp	06/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	558
1334	79764418	Trường TH Trần Quang Khải	Tiểu học	Gò Vấp	01/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1075
1335	79000852	Trường TH, THCS, THPT Nam Mỹ	Tiểu học	Gò Vấp	13/01/2025	Phòng khám đa khoa Văn Lang	1239
1336	79764508	Trường THCS An Nhơn	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	02/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2
1337	79764503	Trường THCS Gò Vấp	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	15/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	843
1338	79764502	Trường THCS Nguyễn Du	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	18/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2094
1339	79764513	Trường THCS Nguyễn Trãi	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	10/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2671
1340	79764509	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1822
1341	79764501	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	07/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1785
1342	79764507	Trường THCS Phan Tây Hồ	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	23/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1799
1343	79764516	Trường THCS Phan Văn Trị	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	982
1344	79764504	Trường THCS Quang Trung	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	25/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2173
1345	78764514	Trường THCS Tân Sơn	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	07/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1888
1346	14EB06	Trường THCS Thông Tây Hội	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	09/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1282
1347	79764510	Trường THCS Trường Sơn	Trung học Cơ sở	Gò Vấp	25/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	803
1348	79000810	Trường THCS-THPT Hồng Hà	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung	Gò Vấp	13/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1591

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
			học Cơ sở)				
1349	79000724	Trường THPT Gò Vấp	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	04/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1254
1350	BD0052M	Trường THPT Lý Thái Tổ	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	05/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	330
1351	79000725	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	21/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	839
1352	790007489	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2321
1353	79000269	Trường THPT Thành Nhân	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	12/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	717
1354	7900799	Trường THPT Trần Cao Vân	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	09/10/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2191
1355	79000772	Trường THPT Việt Nhật	Trung học Phổ thông	Gò Vấp	22/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	45
1356	79764411	Trường Tiểu học An Hội	Tiểu học	Gò Vấp	27/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1032
1357	79764410	Trường Tiểu Học Chi Lăng	Tiểu học	Gò Vấp	12/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1489
1358	79764412	Trường Tiểu học Lam Sơn	Tiểu học	Gò Vấp	02/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1436
1359	79764421	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	Tiểu học	Gò Vấp	11/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	2108
1360	79764413	Trường Tiểu Học Lê Thị Hồng Gấm	Tiểu học	Gò Vấp	03/04/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	634
1361	79764424	Trường Tiểu học Lê Văn Thọ	Tiểu học	Gò Vấp	26/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1393
1362	79764414	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Tiểu học	Gò Vấp	02/02/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	589
1363	79764409	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Tiểu học	Gò Vấp	20/01/2025	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1154
1364	79764401	Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	Tiểu học	Gò Vấp	14/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1971
1365	79764405	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Tiểu học	Gò Vấp	24/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1688
1366	79764416	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	Tiểu học	Gò Vấp	01/12/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1512
1367	79764402	Trường Tiểu Học Trần Văn Ơn	Tiểu học	Gò Vấp	03/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1231

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1368	79764417	Trường Tiểu Học Võ Thị Sáu	Tiểu học	Gò Vấp	23/11/2024	Trung tâm y tế Quận Gò Vấp	1562
1369	79000C04	CÔNG TY TNHH ENVISION EDUCATION	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Thủ Đức	03/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	317
1370	7976202002	Công ty TNHH Ngôi Trường Em	Tiểu học	Thủ Đức	14/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	479
1371	7976201032	LMG Bảo Minh	Mầm non	Thủ Đức	02/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	80
1372	7976201066	LMG Bé Yêu Vui Cười	Mầm non	Thủ Đức	04/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	45
1373	79763L42	LMG Gấu Panda	Mầm non	Thủ Đức	05/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	34
1374	79763239	LMG Hoa Cọ Vàng	Mầm non	Thủ Đức	08/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	40
1375	79763L57	LMG Hoa Huệ Trắng	Mầm non	Thủ Đức	18/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	69
1376	79769117	LMG Hoa Mai KV1	Mầm non	Thủ Đức	06/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	20
1377	79763012	LMG Hoa Thiên	Mầm non	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	61
1378	79763W40	LMG Hoa Thiên Phú	Mầm non	Thủ Đức	16/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	43
1379	79763L88	LMG Kỳ Anh	Mầm non	Thủ Đức	14/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	22
1380	79763L54	LMG Minh Châu	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	31

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1381	79763L73	LMG Nắng Ban Mai	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	34
1382	79763L99	LMG Nắng Sớm	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	16
1383	79763187	LMG Ngôi Nhà Nhỏ	Mầm non	Thủ Đức	14/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	30
1384	7976201025	LMG Ngôi Sao May Mắn	Mầm non	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	46
1385	79763L94	LMG Ngôi Sao Nhỏ	Mầm non	Thủ Đức	17/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	6
1386	79763W37	LMG Ngôi Sao Sáng	Mầm non	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	37
1387	7976201026	LMG Rồng Vàng	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	35
1388	7976201035	LMG SEN VÀNG	Mầm non	Thủ Đức	23/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	8
1389	79763L86	LMG Tuổi Thần Tiên	Mầm non	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	21
1390	79763L74	LMG Vườn Ươm Hạnh Phúc KV2	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	23
1391	7976201121	LMN Cầu Vồng Trẻ Thơ	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	30
1392	7976201156	LMN Con Mèo Vàng Phú Hữu	Mầm non	Thủ Đức	25/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	11
1393	7976201069	LMN Ngôi Nhà Hướng Dương	Mầm non	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	24

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1394	7976201091	LMN Những Ngôi Sao Xinh	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	35
1395	7976201153	LMN Tài Năng	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	40
1396	7976201094	LMN Tài Năng Nhí ABC	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	33
1397	7976201065	LMN Viên Kẹo Nhỏ	Mầm non	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	38
1398	79763L99	Lớp Mẫu Giáo Năng Sớm	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	6
1399	79762329	Mầm non Khánh Hỷ	Mầm non	Thủ Đức	14/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	3
1400	70762312	MẦM NON KHIẾT TÂM	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	10
1401	79762217	MẦM NON MAI KHÔI	Mầm non	Thủ Đức	15/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	23
1402	79762324	Mầm Non Trinh Vương	Mầm non	Thủ Đức	06/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	40
1403	79762223	MG Ánh Hồng	Mầm non	Thủ Đức	26/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	335
1404	79762215	MG Linh Ân	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	423
1405	79763205	MG Mai Hoa	Mầm non	Thủ Đức	08/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	158
1406	79769L88	MN 1 Tháng 6-Cát Lái	Mầm non	Thủ Đức	17/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	47

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1407	79762346	MN 20/11	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	87
1408	79769W11	MN Bầu Trời Xanh 1	Mầm non	Thủ Đức	23/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	19
1409	79762363	MN Bi Rong Sài Gòn	Mầm non	Thủ Đức	03/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	6
1410	79762151	MN Bích Trâm	Mầm non	Thủ Đức	10/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	18
1411	79762308	MN Bình Chiểu	Mầm non	Thủ Đức	28/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	19
1412	79763317	MN Bình Minh 2	Mầm non	Thủ Đức	06/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	57
1413	79762304	MN Bình Thọ	Mầm non	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	264
1414	79762372	MN Bò Công Anh	Mầm non	Thủ Đức	21/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	178
1415	79762144	MN Bông Sen	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	106
1416	79762351	MN Bông Sen Xanh	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	148
1417	79763339	MN Công Nghệ Cao	Mầm non	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	157
1418	79769362	MN Đông Bắc	Mầm non	Thủ Đức	24/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	62
1419	79762342	MN Du Sinh	Mầm non	Thủ Đức	18/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	31

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1420	79762353	MN Gia Huy	Mầm non	Thủ Đức	30/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	90
1421	79762105	MN Hải Hà	Mầm non	Thủ Đức	10/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	14
1422	79762325	MN Hạnh Phúc	Mầm non	Thủ Đức	22/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	202
1423	79762303	MN Hiệp Bình Phước	Mầm non	Thủ Đức	10/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	271
1424	79763359	MN Hồ Ngọc Cẩn	Mầm non	Thủ Đức	16/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	299
1425	79762393	MN Hoa Đào	Mầm non	Thủ Đức	17/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	294
1426	79762109	MN Hoa Diên Vĩ	Mầm non	Thủ Đức	17/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2
1427	79763344	MN Hoa Trà My	Mầm non	Thủ Đức	22/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	79
1428	79763352	MN Hoàng Kim 9 Giàu	Mầm non	Thủ Đức	20/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	24
1429	79762385	MN Hoàng Ngọc	Mầm non	Thủ Đức	25/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	79
1430	79763308	MN Hoàng Yến 2	Mầm non	Thủ Đức	10/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	67
1431	79762321	MN Học Viện Trí Tuệ	Mầm non	Thủ Đức	05/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	102
1432	79762211	MN Hồng Ân	Mầm non	Thủ Đức	16/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	356

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1433	79762222	MN Hướng Dương	Mầm non	Thủ Đức	12/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	504
1434	79762376	MN HƯƠNG NẮNG HỒNG	Mầm non	Thủ Đức	28/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	47
1435	79762315	MN Linh Chiêu	Mầm non	Thủ Đức	25/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	280
1436	79762347	MN Linh Tây	Mầm non	Thủ Đức	10/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	8
1437	79762319	MN Linh Trung	Mầm non	Thủ Đức	24/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	122
1438	79763202	MN Long Phước	Mầm non	Thủ Đức	18/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	18
1439	79763340	MN Long Thạnh Mỹ	Mầm non	Thủ Đức	25/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	83
1440	79762220	MN Mai Anh	Mầm non	Thủ Đức	10/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2
1441	79762370	MN MAI TÂM	Mầm non	Thủ Đức	15/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	122
1442	79769307	MN Măng Non	Mầm non	Thủ Đức	18/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2
1443	79762110	MN Mặt Trời	Mầm non	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	150
1444	79763356	MN Mặt Trời Á Châu	Mầm non	Thủ Đức	03/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	56
1445	797623X4	MN Mây Hồng	Mầm non	Thủ Đức	06/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	16

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1446	79763337	MN Mẹ Yêu Con	Mầm non	Thủ Đức	07/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	75
1447	79763W36	MN Minh Ngọc	Mầm non	Thủ Đức	24/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	140
1448	79762327	MN Ngọc Lan	Mầm non	Thủ Đức	17/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	132
1449	79762340	MN Ngôi Nhà Hạnh Phúc	Mầm non	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1
1450	79762061	MN Ngôi Nhà Hugo	Mầm non	Thủ Đức	12/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	54
1451	79763346	MN Ngôi Sao 2	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	93
1452	79762396	MN Ngôi Sao Sáng	Mầm non	Thủ Đức	21/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	123
1453	79762341	MN Nhật Tân	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	63
1454	79763309	MN Phong Phú	Mầm non	Thủ Đức	04/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	329
1455	79762115	MN SAO MAI	Mầm non	Thủ Đức	04/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	198
1456	79763334	MN Sao Sáng	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	80
1457	79762388	MN Sao Vàng	Mầm non	Thủ Đức	08/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	179
1458	79769341	MN Sao Việt	Mầm non	Thủ Đức	07/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	8

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1459	79762204	MN Sen Hồng 3	Mầm non	Thủ Đức	11/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	95
1460	79769324	MN Sơn Ca 1	Mầm non	Thủ Đức	27/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	95
1461	79763307	MN Sơn Ca 2	Mầm non	Thủ Đức	29/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	302
1462	79762397	MN Sông Xanh	Mầm non	Thủ Đức	27/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	96
1463	79762316	MN Tam Bình	Mầm non	Thủ Đức	26/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	384
1464	797620110	MN Tam Đa	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	62
1465	79762368	MN Tâm Nhi	Mầm non	Thủ Đức	07/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	50
1466	79762320	MN Tam Phú	Mầm non	Thủ Đức	06/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	208
1467	79763302	MN Tân Phú	Mầm non	Thủ Đức	19/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	265
1468	79762322	MN Thanh Tâm	Mầm non	Thủ Đức	22/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	469
1469	79762133	MN Thiên Ca	Mầm non	Thủ Đức	06/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	101
1470	79762032	MN Thỏ Ngọc KV3	Mầm non	Thủ Đức	14/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	293
1471	79762326	MN Thủ Đức	Mầm non	Thủ Đức	09/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	139

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1472	79769836	MN Trẻ Em Alpha	Mầm non	Thủ Đức	10/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	20
1473	79763314	MN Trường Thạnh	Mầm non	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	366
1474	79763326	MN Tuổi Hoa	Mầm non	Thủ Đức	19/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	223
1475	79763322	MN Tuổi Hồng	Mầm non	Thủ Đức	19/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	287
1476	79769988	MN TUỔI HỒNG	Mầm non	Thủ Đức	17/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	73
1477	79763203	MN Tuổi Thơ KV2	Mầm non	Thủ Đức	17/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2
1478	79769347	MN Úc Châu	Mầm non	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	94
1479	79762361	MN Vàng Dương	Mầm non	Thủ Đức	22/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	55
1480	79762305	MN Vành Khuyên 3	Mầm non	Thủ Đức	22/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	41
1481	79762373	Mn Việt Anh	Mầm non	Thủ Đức	21/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	117
1482	79762344	MN Việt Mỹ	Mầm non	Thủ Đức	09/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	64
1483	7976201120	MN Vinschool Grand Park 1	Mầm non	Thủ Đức	15/10/2024	Bệnh viện Vinmec Central Park	905
1484	79769801	MN Vùng Đất Tuổi Thơ	Mầm non	Thủ Đức	18/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	55
1485	79763358	MN Vườn Ánh Sao	Mầm non	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	79

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1486	79769710	MN Vườn Trẻ Thơ	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	94
1487	79769712	MN Vương Quốc KiKo	Mầm non	Thủ Đức	19/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	48
1488	79769345	MN Yêu Con	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	26
1489	7976201145	NGÔI NHÀ ÁNH TRẮNG	Mầm non	Thủ Đức	23/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	20
1490	79763L56	Nhóm Trẻ Ban Mai Xanh	Mầm non	Thủ Đức	08/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	13
1491	79763L76	NT 151	Mầm non	Thủ Đức	24/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	13
1492	7976201034	NT ABC Khang An	Mầm non	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	36
1493	79769818	NT Ánh Bình Minh	Mầm non	Thủ Đức	25/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	19
1494	79763W44	NT Ánh Sao 2	Mầm non	Thủ Đức	17/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	10
1495	79763007	NT Bút Chì	Mầm non	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	11
1496	79763O22	NT Cá Mập Con	Mầm non	Thủ Đức	11/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	22
1497	79763L69	NT Chào Bé Yêu	Mầm non	Thủ Đức	16/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	21
1498	7976201063	NT Hồng Kim	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	13

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1499	79763W49	NT Mai Anh	Mầm non	Thủ Đức	30/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1
1500	79763W51	NT Mai Yên	Mầm non	Thủ Đức	11/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	15
1501	79769819	NT Mầm Non Xanh	Mầm non	Thủ Đức	05/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	41
1502	79763O19	NT Phú Hữu	Mầm non	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	10
1503	79769412	TH An Bình	Tiểu học	Thủ Đức	12/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	965
1504	79769401	TH An Khánh	Tiểu học	Thủ Đức	04/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1273
1505	79769403	TH An Phú	Tiểu học	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	752
1506	79762415	TH Bình Quới	Tiểu học	Thủ Đức	08/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	949
1507	79769413	TH Bình Trưng Đông	Tiểu học	Thủ Đức	01/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1641
1508	79763414	TH Bùi Văn Mới	Tiểu học	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	949
1509	79762423	TH Đào Sơn Tây	Tiểu học	Thủ Đức	04/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2899
1510	79763404	TH Đinh Tiên Hoàng	Tiểu học	Thủ Đức	23/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1848
1511	79762427	TH Đỗ Tấn Phong	Tiểu học	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1311

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1512	79769404	TH Giồng Ông Tố	Tiểu học	Thủ Đức	04/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2149
1513	79762406	TH Hiệp Bình Phước	Tiểu học	Thủ Đức	09/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	920
1514	79763408	TH Hiệp Phú	Tiểu học	Thủ Đức	12/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1590
1515	79762412	TH Hoàng Diệu	Tiểu học	Thủ Đức	08/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1380
1516	79769405	TH Huỳnh Văn Ngõi	Tiểu học	Thủ Đức	01/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	678
1517	79763423	TH Khai Nguyên	Tiểu học	Thủ Đức	31/12/2024	Trung tâm y tế Quận Tân Bình, Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	453
1518	79763419	TH Lê Văn Việt	Tiểu học	Thủ Đức	08/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1192
1519	79762417	TH Linh Đông	Tiểu học	Thủ Đức	10/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	575
1520	79762414	TH Linh Tây	Tiểu học	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	868
1521	79763401	TH Long Bình	Tiểu học	Thủ Đức	13/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2289
1522	79763413	TH Long Phước	Tiểu học	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1068
1523	79763407	TH Long Thạnh Mỹ	Tiểu học	Thủ Đức	15/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1175
1524	79769406	TH Mỹ Thủy	Tiểu học	Thủ Đức	03/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1021

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1525	79769409	TH Nguyễn Hiền	Tiểu học	Thủ Đức	09/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1145
1526	79763409	TH Nguyễn Minh Quang	Tiểu học	Thủ Đức	03/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1436
1527	7976202001	TH Nguyễn Thị Tư	Tiểu học	Thủ Đức	26/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	434
1528	79762401	TH Nguyễn Trung Trực	Tiểu học	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1242
1529	79763420	TH Nguyễn Văn Bá	Tiểu học	Thủ Đức	19/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1376
1530	79762418	TH Nguyễn Văn Banh	Tiểu học	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1220
1531	79762422	TH Nguyễn Văn Lịch	Tiểu học	Thủ Đức	12/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	964
1532	79762429	TH Nguyễn Văn Nở	Tiểu học	Thủ Đức	02/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1641
1533	79762413	TH Nguyễn Văn Triết	Tiểu học	Thủ Đức	16/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1938
1534	79769407	TH Nguyễn Văn Trỗi	Tiểu học	Thủ Đức	16/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1694
1535	79763422	TH Phạm Văn Chính	Tiểu học	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1117
1536	79763412	TH Phong Phú	Tiểu học	Thủ Đức	20/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1334
1537	79763405	TH Phú Hữu	Tiểu học	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1024

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1538	79763410	TH Phước Thạnh	Tiểu học	Thủ Đức	02/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1612
1539	79762408	TH Tam Bình	Tiểu học	Thủ Đức	07/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2110
1540	79763417	TH Tân Phú	Tiểu học	Thủ Đức	09/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2150
1541	79763421	TH Trần Thị Bưởi	Tiểu học	Thủ Đức	12/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1426
1542	79763415	TH Trường Thạnh	Tiểu học	Thủ Đức	10/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2243
1543	79762420	TH Từ Đức	Tiểu học	Thủ Đức	06/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1121
1544	79763406	TH Võ Văn Hát	Tiểu học	Thủ Đức	03/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1357
1545	79762411	TH Xuân Hiệp	Tiểu học	Thủ Đức	01/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1745
1546	79769507	THCS Bình An	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	10/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1083
1547	79762510	THCS Bình Chiểu	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	06/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2706
1548	79762511	THCS Bình Thọ	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	03/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1130
1549	79763507	THCS Đặng Tấn Tài	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	18/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1292
1550	79762516	THCS Dương Văn Thi	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	25/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	753

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1551	79769502	THCS Giồng Ông Tố	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	02/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1078
1552	79762504	THCS Hiệp Bình	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	18/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2242
1553	79763513	THCS Hiệp Phú	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	12/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1835
1554	7976203002	THCS Khai Nguyên	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	18/01/2025	Trung tâm y tế Quận Tân Bình	48
1555	79762501	THCS Lê Quý Đôn	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	10/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2669
1556	79762512	THCS Lê Văn Việt	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	638
1557	79762509	THCS Linh Đông	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	12/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1542
1558	79762508	THCS Linh Trung	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	26/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1855
1559	79763511	THCS Long Bình	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1331
1560	79763506	THCS Long Phước	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	746
1561	79763505	THCS Long Trường	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	18/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1103
1562	79769506	THCS Lương Định Của	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	11/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1639
1563	79762503	THCS Ngô Chí Quốc	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	12/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2766
1564	79769508	THCS Nguyễn Thị Định	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	04/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	772

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1565	79762514	THCS Nguyễn Văn Bá	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	11/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	627
1566	79769503	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	06/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1424
1567	79763508	THCS Phú Hữu	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	17/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	692
1568	79763501	THCS Phước Bình	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	18/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn), Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2428
1569	79763509	THCS Tân Phú	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	20/10/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1476
1570	79763512	THCS Tăng Nhơn Phú B	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	25/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1957
1571	79769504	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	25/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	912
1572	79769509	THCS Trần Quốc Toản 1	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	16/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1161
1573	79763510	THCS Trường Thạnh	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	10/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1434
1574	79762515	THCS Trường Thọ	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2040
1575	79762502	THCS Trương Văn Ngu	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	10/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	964
1576	79000873	THCS và THPT Hoa Sen	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Thủ Đức	11/12/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	1362

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1577	790007A1	THPT Bách Việt	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	14/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	6
1578	790007C5	THPT Bình Chiêu	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	16/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	636
1579	790007B2	THPT Đào Sơn Tây	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	10/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2068
1580	790007C4	THPT Dương Văn Thi	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	24/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1461
1581	79000703	THPT Giồng Ông Tố	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	20/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1582
1582	79000765	THPT Hiệp Bình	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	06/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1989
1583	790007C3	THPT Linh Trung	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	20/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2438
1584	79000759	THPT Long Trường	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	10/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1856
1585	79000752	THPT Phước Long	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	01/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1788
1586	79000733	THPT Tam Phú	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	02/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1745
1587	79000731	THPT Thủ Đức	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	07/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2515
1588	79000802	THPT Thủ Thiêm	Trung học Phổ thông	Thủ Đức	06/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1712
1589	79762901	Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên	Giáo dục thường xuyên	Thủ Đức	09/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	2493

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1590	7900004024	Trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền (Thủ Đức)	Chuyên biệt	Thủ Đức	21/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	112
1591	79769301	TRƯỜNG MẦM NON 19/5	Mầm non	Thủ Đức	12/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	207
1592	7976201090	TRƯỜNG MẦM NON AN KHÁNH	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	199
1593	79769314	TRƯỜNG MẦM NON AN PHÚ	Mầm non	Thủ Đức	18/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	237
1594	79769303	TRƯỜNG MẦM NON BÌNH AN	Mầm non	Thủ Đức	17/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	178
1595	79769304	TRƯỜNG MẦM NON BÌNH TRUNG ĐÔNG	Mầm non	Thủ Đức	09/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	136
1596	79769305	TRƯỜNG MẦM NON CÁT LÀI	Mầm non	Thủ Đức	05/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	232
1597	79769302	TRƯỜNG MẦM NON HOA HỒNG 1	Mầm non	Thủ Đức	13/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	80
1598	79769306	TRƯỜNG MẦM NON HOA MI	Mầm non	Thủ Đức	06/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	155

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1599	79769399	TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN 1	Mầm non	Thủ Đức	10/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	236
1600	79769339	TRƯỜNG MẦM NON NỤ CUỐI HỒNG 1	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	51
1601	79769L83	TRƯỜNG MẦM NON NỤ CUỐI XINH	Mầm non	Thủ Đức	26/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	84
1602	79769315	TRƯỜNG MẦM NON THANH MỸ LỢI	Mầm non	Thủ Đức	11/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	149
1603	79769308	TRƯỜNG MẦM NON THẢO ĐIỀN	Mầm non	Thủ Đức	06/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	154
1604	7976201143	Trường Mầm Non Toàn Cầu	Mầm non	Thủ Đức	04/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	55
1605	79769331	TRƯỜNG MẦM NON VÀNH KHUYẾN 1	Mầm non	Thủ Đức	17/01/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	231
1606	79769310	TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN HỒNG	Mầm non	Thủ Đức	05/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	361
1607	79762302	Trường MN Hiệp Bình Chánh 1	Mầm non	Thủ Đức	16/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	103
1608	79762307	Trường MN Hiệp Bình Chánh 3	Mầm non	Thủ Đức	17/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	39

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1609	797623X0	Trường MN Hoa Hồng 3	Mầm non	Thủ Đức	10/03/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	200
1610	79763312	Trường MN Hoa Lan	Mầm non	Thủ Đức	04/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	353
1611	79763301	Trường MN Long Bình	Mầm non	Thủ Đức	27/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	616
1612	79763336	Trường MN Long Sơn	Mầm non	Thủ Đức	30/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	91
1613	79762374	Trường MN Sơn Ca 3	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	42
1614	79763335	Trường MN Tạ Uyên	Mầm non	Thủ Đức	10/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	49
1615	79763310	Trường MN Thanh Lịch	Mầm non	Thủ Đức	10/04/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	196
1616	797623X2	Trường MN Thế Giới Xanh TĐ	Mầm non	Thủ Đức	14/01/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	5
1617	79769414	Trường TH -THCS Kiến Tạo	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Thủ Đức	05/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	84
1618	79762409	Trường TH Trần Văn Vân	Tiểu học	Thủ Đức	10/03/2025	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	1798
1619	7976203003	TRƯỜNG TH và THCS TÂM TUỆ ĐỨC	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở)	Thủ Đức	12/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	71
1620	79760419	TRƯỜNG TH, THCS & THPT QUỐC TẾ Á CHÂU	Nhiều cấp (Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học)	Thủ Đức	24/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	781

STT	Mã cơ sở dữ liệu ngành	Tên Trường	Loại hình (mầm non, TH, THCS, THPT..)	Địa phương	Ngày khám (dd/mm/yyyy)	Cơ sở khám	Tổng số HS đã được khám và nhập lên Hệ thống
1621	79000813	TRƯỜNG TH, THCS và THPT NGÔ THỜI NHIỆM	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở)	Thủ Đức	01/02/2025	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	320
1622	79000C13	Trường TH, THCS, THPT EMASI VẠN PHÚC	Nhiều cấp (Tiểu học, Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Thủ Đức	05/12/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	746
1623	79769510	TRƯỜNG THCS CÁT LÁI	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	02/12/2024	Phòng khám đa khoa (thuộc công ty cổ phần Bệnh viện Y dược Sài Gòn)	706
1624	79763503	Trường THCS Hoa Lưu	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	20/10/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	1744
1625	79763502	Trường THCS Hưng Bình	Trung học Cơ sở	Thủ Đức	20/12/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	68
1626	79000835	TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN KHUYẾN	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Thủ Đức	21/11/2024	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	1553
1627	79000822	Trường THCS-THPT Hồng Đức (TP thủ đức)	Nhiều cấp (Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông)	Thủ Đức	13/02/2025	Trung tâm y tế Thành phố Thủ Đức	432
1628	79769410	Trường tiểu học Lương Thế Vinh 1	Tiểu học	Thủ Đức	12/10/2024	Trung tâm y tế Quận 8	1421

Phụ lục 2

BIỂU MẪU CUNG CẤP DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG
VỚI TỪNG CƠ SỞ GIÁO DỤC VỀ KHÁM, KIỂM TRA SỨC KHỎE HỌC SINH NĂM HỌC 2024-2025
(Đính kèm Công văn số /SYT-NVY ngày tháng năm 2025)

[illegible]